

Tháng thực hành
Nghệ thuật 2020

Month of
Arts practice 2020

Dự án Xanh

Blue Project

trao đổi nghệ thuật | Art Exchange
12.10 – 28.11.2020

Triển lãm | Exhibition
29.11 – 12.12.2020

HERITAGE
SPACE

Tháng thực hành Nghệ thuật . Month of Arts Practice
dự án **X A N H . B L U E** project
10 - 12.2020

Tháng thực hành
Nghệ thuật 2020



Month of
Arts practice 2020

Dự án Xanh

Blue Project

Thị trường trao đổi nghệ thuật | Art Exchange
12.10 — 28.11.2020

Triển lãm | Exhibition
29.11 — 12.12.2020

MỤC LỤC . CONTENT

LỜI CẢM ƠN . ACKNOWLEDGEMENT

Trân trọng cảm ơn các nhà bảo trợ của MAP 2020 bao gồm Viện Goethe, Trung tâm Giao lưu Văn hóa Nhật Bản tại Việt Nam, Pro Helvetia (Hội đồng nghệ thuật Thụy Sĩ), Dự án Không gian Văn hóa và Sáng tạo Việt Nam, do Liên minh Châu Âu và Hội đồng Anh đồng tài trợ, và bà Nguyễn Thị Hồng Minh chủ tịch tập đoàn TID, đã giúp đỡ hào phóng cho nghệ sĩ, triển lãm, các hoạt động trong dự án và ấn phẩm này.

Our special thanks to the Goethe-Institut, the Japan Foundation Center for Cultural Exchange in Vietnam, Pro Helvetia (Switzerland), the Cultural and Creative Hubs Vietnam which is co-sponsored by the European Union and the British Council, and Ms. Nguyễn Thị Hồng Minh the president of TID group (Hanoi, Vietnam) for generous supports to artists, programs, exhibition, and this publication.

© Heritage Space 2020

Vui lòng tôn trọng bản quyền hình ảnh và tư liệu trong ấn phẩm này . Please respect the copyright of images and texts in this catalogue.

Ấn phẩm sử dụng font *Cadao*, bộ font chữ tiếng Việt thiết kế và phát triển bởi Phạm Đam Ca . This publication uses *Cadao* font, the Vietnamese font that initiated and developed by designer Phạm Đam Ca.

lời cảm ơn . acknowledgements	4
giới thiệu dự án Tháng thực hành Nghệ thuật 'Month of Arts Practice' project's intro	7
'dự án XANH' - chủ đề MAP 2020 'BLUE project' - the theme of MAP 2020	11
tham gia . participants	17
NGHỆ SĨ & TÁC PHẨM Artists & Works	19
CHUYÊN GIA DỰ ÁN Experts	73
CHƯƠNG TRÌNH . HOẠT ĐỘNG Programs . Activities	83
PHỤ LỤC . APPENDIX	
Tư liệu ảnh . Photo Document	98
Thông tin tác phẩm . Artwork's information	105
Tình nguyện viên . Volunteers	107
Credit	108



dự án XANH . BLUE project

triển lãm MAP 2020 . the final exhibition

trích đoạn trưng bày tác phẩm của nghệ sĩ Mai Huyền Chi (Việt Nam)

installation view's detail of the work by artist Mai Huyền Chi (Vietnam)

giới thiệu . introduction tháng thực hành nghệ thuật month of arts practice

Tháng thực hành nghệ thuật (MAP) là một dự án nghệ thuật tham vọng của Không gian Nghệ thuật Heritage Space nhằm tạo ra không gian dành cho sáng tác, thử nghiệm, thực hành các ý tưởng nghệ thuật mới, dựa trên sự hợp tác quốc tế giữa nghệ sĩ từ Việt Nam và các quốc gia khác trên thế giới. Khởi xướng từ năm 2015 bởi nghệ sĩ Trần Trọng Vũ, MAP nhằm kiến tạo một 'khung nền' dành trao đổi, phát triển và thúc đẩy năng lực & kỹ năng sáng tạo của những nghệ sĩ trẻ nổi bật Việt Nam khi làm việc trực tiếp với các nghệ sĩ nổi tiếng quốc tế, qua đó hỗ trợ trực tiếp vào sự phát triển của khung cảnh nghệ thuật đương đại nội địa.

MAP được khởi xướng dựa trên thực tế ở Việt Nam, nơi công việc giáo dục nghệ thuật ở các trường nghệ thuật của nhà nước (chưa có trường tư) không được thực hiện thấu đáo. Các kiến thức về nghệ thuật, về lý luận, về lịch sử nghệ thuật không được cung cấp đầy đủ. Các trường mỹ thuật Việt Nam mới chỉ dừng lại ở mức độ trường dạy nghề, dẫn đến kết quả là nhiều sinh viên bỏ học, chán học, nhiều giảng viên không còn yêu thích giảng dạy. Hệ thống bảo tàng ở Việt Nam quá yếu kém, nghệ sĩ trẻ không học được gì nhiều từ các triển lãm và từ bộ sưu tập này. Các triển lãm mang tính tầm

Month of Arts Practice (MAP) is an ambitious art project of Heritage Space, an independent art space in Hanoi (Vietnam) aiming to create a space for art practice, experiment, and exchange between Vietnamese and international artists. Initiated by artist Trần Trọng Vũ in 2015, MAP works as a platform for motivating the creative abilities and skills of talented Hanoi-based young artists through the process of co-working with well-established overseas artists in order to support the development of the local contemporary art scene.

In Vietnam, private art schools have not existed and art education in state-owned art schools is not executed to the highest standard. Fine art schools in Vietnam mainly teach art for vocational purpose and schooling in art theory and art history is not comprehensive. As a result, many students and art teachers choose to give up on art. Art museums in Vietnam are still lacking in diversity: artists are unable to gain much from exhibitions and museum collections in the country. Large-scale exhibitions organized by the government only curate traditional and

cỡ do nhà nước tổ chức chỉ giới thiệu một nền nghệ thuật quá cổ lỗ và nghiệp dư. Công chúng Việt Nam có quá ít điều kiện được tiếp xúc với nghệ thuật đương đại.

Được khởi xướng trong những điều kiện thực tế như vậy và hoạt động từ năm 2015, trong MAP 2020, chúng tôi tiếp tục duy trì các mục tiêu chính:

- Sáng chế một trường học chưa hề tồn tại ở Việt Nam mà ở đó không có giảng viên, không có học trò, tất cả những nghệ sĩ tham gia đều với tư cách đồng nghiệp. Họ trao đổi và học hỏi cùng nhau. Họ làm việc bên cạnh nhau trong cùng một không gian, chia sẻ cùng một chủ đề và cùng một điều kiện sinh hoạt và làm việc. Các nghệ sĩ trẻ Việt Nam sẽ nhận được từ MAP những kiến thức cụ thể về nghệ thuật đương đại trên thế giới, họ sẽ thu được những bài học thực hành về trách nhiệm và thái độ của người nghệ sĩ trong thời đại ngày nay. Các nghệ sĩ đến từ các đất nước khác cũng nhận được nhiều kinh nghiệm mới trong những điều kiện làm việc và sinh hoạt không phải của họ, trong những xung đột văn hóa không thể tránh khỏi.

- Trao đến nhiều cơ hội cho công chúng để tiếp cận trực diện và thấu suốt những vận động của đời sống nghệ thuật trong nước và quốc tế, thông qua đó, nhìn nghệ thuật từ phương diện tính ứng dụng, tính lợi ích trong tương tác và những đóng góp cho cộng đồng, chúng tôi mong muốn thúc đẩy sự kiến tạo những vùng không gian và va chạm trong nhận thức và hành vi xã hội để sản sinh những xung lực cho sự phát triển của nghệ thuật nói riêng, và các mục tiêu phát triển bền vững xã hội nói chung.

amateur art. The Vietnamese public has a few chances to access contemporary art.

MAP project was born in such context. For MAP 2020, we have been focussing on the two main objectives:

- Create a new art school curriculum, unprecedented in Vietnam, where there is no teacher, no student and all participant artists are colleagues. They exchange and learn from each other. They work alongside each other in the same space, around the same theme and in the same working and living condition. Through this project, Vietnamese artists will learn more about international contemporary art and experience the philosophy of contemporary artists. Artists from overseas will also gain new experiences working in a foreign environment where cultural exchange is inevitable.

- Give the local audience an opportunity to experience the progress of contemporary art in Vietnam as well as overseas, help to understand how art can benefit communities. We hope to promote the creation of spaces and bridge perception and social behaviors to generate motivation for the development of art, and a sustainable society.

dự án XANH . BLUE project

chủ đề MAP 2020 . project's theme

Trong bảng pha màu, có lẽ màu xanh (blue) được người đời gửi vào đây nhiều tình yêu hơn hết bởi vì nó gắn liền với bầu trời, với biển cả, với những gì êm dịu và trong lành nhất. Màu xanh từ muôn thuở đã vượt khỏi địa hạt thị giác để đi vào lĩnh vực tâm lý, ngôn ngữ, văn học, âm nhạc, chính trị và tượng trưng cho những giấc mơ làm ấm lòng người.

In the color palette, the blue might be the color most loved by people because it is associated with the sky, the ocean, with the softest and purest things. The blue color has long passed beyond the visual territory to enter various fields such as psychology, language, literature, music, and politics and symbolized heart-warming dreams.

Trong bảng pha màu, thường xuyên có thể tìm được một màu chủ đạo cho một địa điểm địa lý, một ý niệm, để màu sắc trở thành quy ước. Không phải ngẫu nhiên mà màu xanh được chọn làm đại diện thị giác cho các màn ảnh nhỏ, cho các cơ quan tài chính cần chiếm lòng tin nơi công chúng. Không phải ngẫu nhiên mà màu xanh được chọn làm nhãn hiệu cho Twitter, cho Tumblr, cho LinkedIn, Instagram, và Facebook vô cùng thân thiết với 2,5 tỷ công dân địa cầu. Cũng không phải ngẫu nhiên mà quần áo công nhân ở Hà Nội được nhuộm màu xanh, mặc dù số lượng nhà máy ở đây cứ giảm dần theo năm tháng. Nhưng lại rất ngẫu nhiên mà khó có thể tìm thấy chính màu xanh này trong đồ ăn thức uống, vốn là nhu cầu vật chất sơ đẳng nhất cho sự sống còn.

In the color palette, it is often possible to find a dominant color for a geographic location, an idea, so that colors become conventional. It is no coincidence that blue is chosen as the visual representation of small screens, for financial institutions that need to win the public's trust. It is no coincidence that blue was chosen as the branding color of Twitter, Tumblr, LinkedIn, Instagram, and Facebook which is extremely close to 2.5 billion global citizens. It is no coincidence that workers' clothing in Hanoi is dyed blue, although the number of factories here declines over the years. How coincidentally that it is hard to find this very blue in food and drink, which is the most basic physical need for survival.

Hà Nội không có biển xanh. Hà Nội cũng có lẽ là một thủ đô hiếm hoi được bao phủ bởi

Hanoi has no blue sea. Hanoi is also probably a rare capital that is covered by a non-

dự án XANH . BLUE project

triển lãm MAP 2020 . the final exhibition

cảnh trưng bày tác phẩm của nghệ sỹ Lem TragNguyen (Việt Nam)

installation view of the work by artist Lem TragNguyen (Vietnam)

một bầu trời không xanh ngay cả vào những ngày nắng nóng rực rỡ nhất. Hiếm khi người Hà Nội sơn tường nhà cửa họ bằng màu xanh, như thể bởi vì họ không có thói quen được thấy màu sắc thật của bầu trời ở phía trên thành phố, như thể màu xanh sẽ phá vỡ bản hòa sắc đô thị, và như thể màu xanh đã xa xỉ lại không có chỗ trong nhu cầu thị giác của họ. Nhưng thực ra, vốn được gán cho cảnh yên bình và vĩnh hằng, màu xanh chắc chắn sẽ không có chỗ của nó trong một thành phố ồn ào, ô nhiễm, hỗn loạn và bấp bênh như Hà Nội.

Nhưng nếu như sự thiếu vắng của màu xanh ở Hà Nội lại chính là lời giải thích cho muôn vàn câu chuyện và vấn đề khác sâu sắc hơn, và cũng cá biệt hơn?

Làm nghệ thuật bằng cách sử dụng những gì thiếu vắng để kể về chính những thiếu vắng, để đến với nhiều cái khác nữa, có lẽ là một trong những cách làm quyền rũ đầy nghịch lý với nghệ sĩ. Như ở trường hợp Picasso: “Khi không có màu xanh, tôi đặt màu đỏ vào”¹. Hoặc như Renoir: “Buổi sáng nọ, một người trong lũ chúng tôi thiếu màu đen, đành sử dụng màu xanh: chủ nghĩa ấn tượng đã được ra đời”². Hoặc nghịch lý hơn nữa như Yamenski: “Khi nói màu xanh, hãy để người khác hiểu là màu đỏ”³. Hoặc mãnh liệt hơn nữa như Salomé: “Anh yêu em, anh muốn em, anh đối em, hãy mau mau tới, hãy tới đặt một chút xanh vào bầu trời anh”⁴.

1. Quand je n'ai pas de bleu, je mets du rouge. (Pablo Picasso)

2. Un matin, l'un de nous manquant de noir, se servit de bleu: l'impressionnisme était né. (Pierre-Auguste Renoir)

3. Quand tu dis bleu, laisse les autres entendre rouge. (Szczepan Yamenski)

4. Je t'aime, je te désire, j'ai faim de toi, viens vite, viens mettre un peu de bleu dans mon ciel. (Jacques Salomé)

blue sky even on the brightest hot days. It is rare for Hanoians to paint their walls in blue, as if because they were not in the habit of seeing the true color of the sky above the city, as if blue would disrupt an urban color harmony, and it was as if the luxury blue had no place in their visual needs. But in fact, inherently associated with peaceful and eternal scenes, the blue color will certainly not have its place in a crowded, polluted, chaotic and precarious city like Hanoi.

But what if the absence of blue in Hanoi is the explanation for the many stories and other issues that are more profound and more specific?

Making art by using what's missing to tell the stories of the very missing things, to touch upon even more other things, is probably one of the paradoxically seductive ways for artists. As in the case of Picasso: “When I don't have blue, I put red on”¹. Or like Renoir: “One morning, one of us lacked black and used blue instead: impressionism was born”². Or even more paradoxically, like Yamenski: “When you say blue, let others understand it is red”³. Or more intensely like Salomé: “I love you, I want you, I am hungry of you, come quickly, come put some blue in my sky”⁴.

Các nghệ sĩ tham gia “Tháng thực hành nghệ thuật” (MAP 2020) sẽ cư trú tại Hà Nội, và sẽ lấy Hà Nội làm đề tài cho công việc của họ. Họ sẽ sử dụng màu xanh không có ấy của bầu trời Hà Nội để biểu đạt lại những gì Hà Nội gợi ý cho họ, cùng những suy nghĩ của mỗi cá nhân về một thành phố phức tạp có thể cho họ vô vàn chất liệu thị giác, âm thanh, văn hóa, xã hội, chính trị, lịch sử... để làm tác phẩm. Họ sẽ vượt qua những thu nhận thị giác để đến với những gì không nhìn thấy được mà Hà Nội giấu vào bên trong cái bề ngoài muôn màu của nó. Nói cách khác, dùng màu xanh để kể những gì không xanh, dùng nghịch lý để kể nghịch lý, chính là mục đích của MAP 2020.

Tổng hợp công việc của những nghệ sĩ của MAP 2020 sẽ tạo dựng nên một không gian xanh, như một màn kịch vô lý đặt trong lòng Hà Nội.

Artists participating in the project “Month of Art Practice” (MAP 2020) will reside in Hanoi, and will take Hanoi as a topic for their work. They will use that unseen blue color of the Hanoi sky to express what Hanoi has suggested to them, along with their own individual thoughts of a complex city that can give them a great deal of visual, sound, cultural, social, political, historical material... to create their works. They will go beyond visual acquisitions to come to what is not visible that Hanoi hides inside its colorful appearance. In other words, using blue to tell what's not blue, using the paradox to tell about the paradox, are the purpose of MAP 2020.

The combined work of MAP 2020's artists will create a blue space, like an absurd drama set inside of Hanoi.

Trần Trọng Vũ
03.2020



dự án XANH . BLUE project

triển lãm MAP 2020 . the final exhibition

cảnh trưng bày tại nhà Bảo tàng trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam

installation's view in the Exhibition house of the Vietnam Fine Arts University

THAM GIA . PARTICIPANTS

nghệ sỹ . artists

1. Phan Anh (Hochiminh city, Vietnam)
2. Mai Huyền Chi (Danang, Vietnam)
3. Flinh (Hanoi, Vietnam)
4. Katja Jug (Zurich, Switzerland)
5. Masahiro Wada (Tokyo, Japan)
6. Miho Shimizu (Tokyo, Japan)
7. La Mai (Hanoi, Vietnam)
8. Lem TragNguyen (Stuttgart, Germany/ Hanoi, Vietnam)

chuyên gia . experts

1. Trần Trọng Vũ (Hanoi, Vietnam/ Paris, France), visual artist, founder of MAP.
2. Naoko Horiuchi (Tokyo, Japan), curator and lecturer of Arts Initiative Tokyo (ATI).
3. Julia Schäfer (Leipzig, Germany), curator and art-educator at the Museum of Contemporary Art Leipzig.
4. Marc Glöde (Germany/ Singapore), Film curator, Co-Director MA Museum Studies & Curatorial Practices, School of Art, Design and Media (NTU Singapore).

tổ chức . organizers

Nguyễn Anh Tuấn	project's director, curator
Út Quyên	program manager
Vũ Ngọc Anh	administrative manager
Vũ Thị Đoan	financial manager
Phạm Lê Linh Trang	media's manager
Nguyễn Thị Thủy Linh	program's coordinator
Cao Thiên Thanh	project's coordinator
Nguyễn Hải Yến (Red)	program coordinator
Lê Văn Hùng	technician



NGHỆ SỸ . TÁC PHẨM
ARTISTS . WORKS



1/ *Nhấn những mảnh trời vụn* . *Text to fragments of sky*
trình chiếu Video . video screening
cảnh trưng bày . installation view

flinh

Hà Nội, Việt Nam

Flinh (Nguyễn Phương Linh) (s. 1995) là nghệ sĩ thị giác sống và làm việc tại Hà Nội. Cô học hội họa trường Đại học Mỹ Thuật Việt Nam trước khi bắt đầu thực hành với nghệ thuật trình diễn. Flinh đã tham gia vào một số triển lãm và festival trình diễn bao gồm *In:act festival* (Hà Nội), *NIPAF International*, *Asia Live Performance 2018* (Ba Lan), *Nhà Sàn 20+* (Hà Nội), *Polyphony: Southeast Asia* (Nam Kinh), *Wuwei Performance Series* (Singapore). Trình diễn của Flinh thể hiện cách cô phản ứng và tương tác với các không gian cụ thể, nhằm biểu lộ các trạng thái mơ hồ, mâu thuẫn với khao khát bản thể.

Flinh (Nguyễn Phương Linh) (b. 1995) is a visual artist based in Hanoi. She studied painting at the Vietnam University of Fine Art and began experimenting with contemporary art in 2016. She works with various media such as installation, video and particularly performance. Flinh took part in some exhibitions and performance festivals, including: *In:act festival* in 2016, 2017 (Hanoi), *NIPAF International 2018* (Japan), *Asia Live performance 2018* (Poland), *20+ Anniversary of Nhasan Studio*, *Polyphony: Southeast Asia* (Nam Kinh), *Wuwei Performance Series* (Singapore) in 2019. Flinh's performances show how she reacts, interacts with specific spaces, reveals a state of confusion, anxiety about an ambiguous identity.





2-5/ *Nhấn những mảnh trời vụn* . Text to fragments of sky
trình chiếu Video . video screening
ảnh trích xuất từ video . snapshot extracted from video

Suy nghĩ về ba chữ “Tả Thanh Thiên / Viết lên trời xanh” khắc trên Tháp Bút trước cổng Đền Ngọc Sơn. Đối tượng tìm lược hình ảnh của bầu trời đổ trên các bề mặt cảnh vật quanh khu vực Hồ Hoàn Kiếm, rồi để lời vô định.

- từ đề tựa của nghệ sỹ -



6 - 9/ *Nhấn những mảnh trời vụn* . Text to fragments of sky
 trình chiếu Video . video screening
 ảnh trích xuất từ video . snapshot extracted from video

Thoughts on the three sino characters “Tả Thanh Thiên / Writing (on the) Blue Sky”, inscribed on the Pen Tower in front of Ngọc Sơn Temple, a symbol of Northern scholars. The subject seeks for the sky reflections on the surfaces around the area, then leaves uncertain words.

- from artist's statement -



10/ *Diễn tập với ô . Umbrella Exercises*
sắp đặt địa hình . site-specific installation
cảnh trưng bày . installation view

katja jug

Zurich, Switzerland

Katja Jug là một nghệ sĩ thị giác đến từ Zurich. Cô tốt nghiệp bằng Cử nhân chuyên ngành Nghệ thuật, Thiết kế và Truyền thông tại Đại học Nghệ thuật Zurich (ZHdK) và bằng Thạc sĩ chuyên ngành Thực hành Nghệ thuật Đương đại tại Đại học Nghệ thuật Bern (BUA).

Các tác phẩm của Jug chủ yếu gồm những bức ảnh dàn dựng, sắp đặt, nghệ thuật đột biến, và sách nghệ sĩ tự chế. Cô đã tham gia vào các triển lãm cá nhân và nhóm ở Thụy Sĩ lẫn nước ngoài và đã nhận được khá nhiều giải thưởng và tài trợ. Các tác phẩm của cô chạm tới các chủ đề liên quan tới đời sống thường nhật như thực phẩm, khí hậu và nhận thức, các kết cấu của bản dạng và ký ức. Hiện tại cô đang thực hiện một chu kì làm việc rộng hơn liên quan tới điều kiện môi trường bên trong và ngoài các tòa nhà.



Katja Jug is a Visual Artist from Zurich. She holds a BA in Studies in Art, Design and Media from Zurich University of the Arts (ZHdK) and a MA in Contemporary Arts Practice from Bern University of the Arts (BUA).

Jug presents her work as staged photographs, installations, happenings, and self-made artists' books. She has participated in solo and group shows in Switzerland and abroad and has been the recipient of various grants and awards. Her work comprises topics relating to everyday life such as food, climate and perception, constructions of identity and memories. Currently she is working on a larger working cycle that deals with climatic conditions inside and outside buildings.



11/ *Diễn tập với ô . Umbrella Exercises*
sắp đặt địa hình . site-specific installation
cảnh trưng bày . installation view

Katja Jug nhớ đến một bài hát của Yoko Ono từ năm 1995: “Bầu trời Hiroshima Mãi Xanh”. Năm mươi năm sau vụ ném bom nguyên tử ở Hiroshima, cô đã hát lên những câu từ ấy để tưởng nhớ, như một lời nguyện cầu gửi đến thành phố bị thương tổn và người dân của nó.

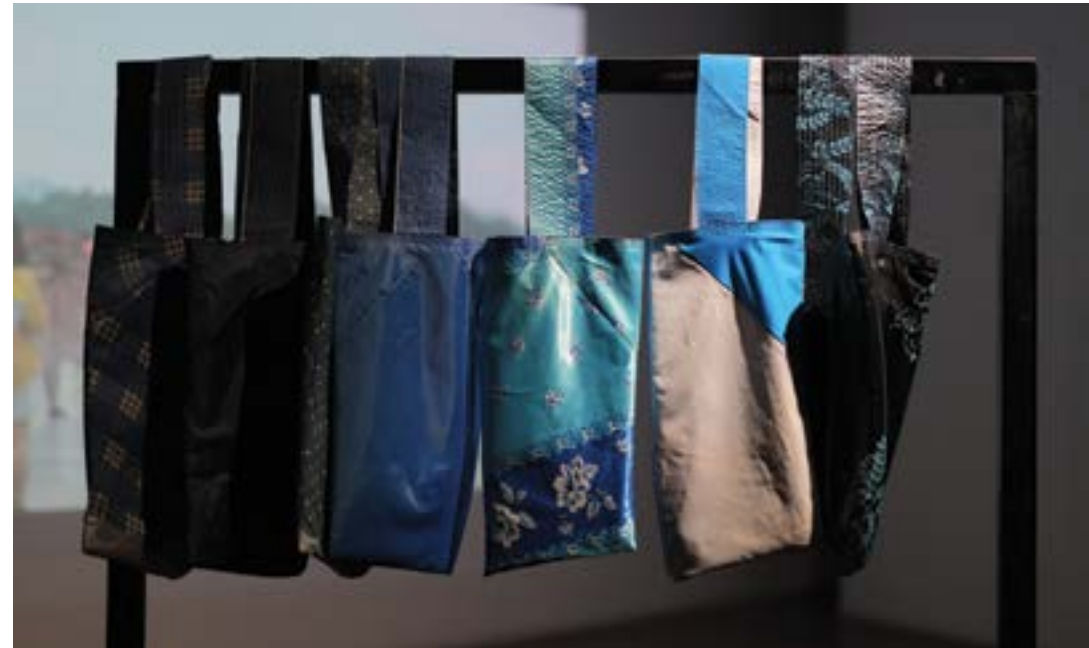
Người Hà Nội nói: “Bầu trời Hà Nội Không bao giờ Xanh”. Nếu vòm trời thành phố phản chiếu lại cuộc sống người dân của nó, trời Hà Nội sẽ hé lộ những gì, những câu chuyện nào sẽ được kể với thứ ngôn ngữ không- mang- sắc- xanh của nó?

Tạo nên tác phẩm nghệ thuật từ những gì khuyết thiếu, để rồi kể những câu chuyện về chính những thiếu vắng ấy, để chạm tới những gì khác nữa, có lẽ là một trong những phương thức quyền rũ một cách đầy nghịch lý đối với người nghệ sĩ. Trong thực trạng do COVID-19 tạo ra, Hà Nội đang thiếu vắng! Và mọi thứ khiến cho một kỳ lưu trú trở thành một trải nghiệm cá nhân độc đáo là sự khuyết thiếu.

Jug trình bày một sắp đặt địa hình tên gọi “Umbrella Exercises” (tạm dịch: “Diễn tập với Ô”) bao gồm hai video và một sắp đặt. Từ đó, khi MAP bắt đầu, những chiếc ô cũ ở Hà Nội đã được thu thập. Trước khi vải ô được gửi sang Thụy Sĩ, 10 bài Diễn tập với Ô đã được hơn 40 người dân Hà Nội thực hiện tại một công viên trong thành phố (Công viên Thống Nhất). Ở Thụy Sĩ, vải ô được tái thiết kế và may thành những chiếc túi bền bỉ sử dụng hàng ngày.

Chiếc Ô là một vật dụng hằng ngày và có chức năng bảo vệ con người khỏi mưa nắng. Nó ngăn cách con người với bầu trời và những yếu tố của nó - ngăn mưa hay nắng chạm đến da - và đồng thời, nó đại diện cho một mối liên kết giữa trời và đất. Theo nghĩa này, chiếc ô trở thành trung gian cho thứ ngôn ngữ không-mang-sắc- xanh. Những câu chuyện đang được kể lại và mang theo trong những chiếc túi làm từ ô.

- từ đề tựa của nghệ sĩ -



12/ *Diễn tập với Ô . Umbrella Exercises*
sắp đặt địa hình . site-specific installation
trích đoạn cảnh trưng bày phần 2
detail of installation view of part 2



13-14/ *Diễn tập với ô . Umbrella Exercises*
sắp đặt địa hình . site-specific installation
cảnh từ video trình chiếu phần 1 . view of video screening of part 1

Katja Jug remembers Yoko Ono's song from 1995: "Hiroshima Sky is Always Blue". Fifty years after the atomic bombing of Hiroshima, she sang these words in memoriam and as a prayer to the wounded city and its people.

Hanoians say: "Hanoi Sky is Never Blue". If the sky over a city reflected the lives of its people, what would Hanoi's sky reveal to us, what stories would be told in its not-blue language?

Making art by using what's missing to tell the stories of the very missing things, to touch upon even more other things, is probably one of the paradoxically seductive ways for artists. In this actual situation caused by Covid-19 Hanoi is missing! And everything that makes a residency a unique personal experience is missing.



Jug presents the site-specific installation "Umbrella Exercises" consisting of two Videos and a textile installation. Therefore, at the beginning of MAP used umbrellas in Hanoi were collected. Before sending the textiles of the umbrellas back to Switzerland 10 Umbrella Exercises were performed by forty Hanoi residents in the public park of Hanoi (Thong Nhat park). In Switzerland the fabrics were redesigned and sewed into resistant daily bags.

The Umbrella is an everyday object and functions as a protector from rain or sun. The object separates the human being from the sky and its elements – neither rain nor sun-rays touches one's skin – and simultaneously it represents a connection between heaven and earth. In this sense an umbrella becomes a mediator of the not-blue language. Stories are being told and carried in the umbrella bags.

- from artist's statement -



15/ *Làm Xanh Sông Hồng . Bluing the Red River*
sắp đặt . installation
cảnh trưng bày . installation's view

la mai

Hà Nội, Việt Nam

La Mai (Trịnh Quỳnh Mai) là một nghệ sĩ đến từ Hà Nội. Cô tốt nghiệp Đại học Middlesex vào năm 2020, chuyên ngành Truyền thông và Truyền thông Đa phương tiện. Cô đã thử nghiệm vẽ tranh, sắp đặt và trình diễn trong hai năm, sau khi dành hầu hết tuổi trưởng thành cho công việc viết. Cô thường xuyên cảm thấy bị mê hoặc bởi mối quan hệ giữa thứ được đại diện và không được đại diện, giữa điều đã rõ và điều còn chưa sáng tỏ, giữa thể xác và vật chất bên trong, cũng như cái cách mà hai thái cực ấy chinh phục lẫn nhau. Việc sáng tác của cô tập trung vào những câu chuyện nhỏ hơn. Cách mà cô nhìn nhận đôi khi trùng khớp với một áng thơ văn xuôi của thi sĩ.

La Mai (Trịnh Quỳnh Mai) is an artist based in Hanoi. She graduated from Middlesex University in 2020. Her major specializes in Communication and Mixed Media. She has been experimenting with painting, installation, performance for two years after writing for the most part of her adulthood. She is constantly fascinated by the relationship between the represented and the unrepresented, the known and the unknown, the body and the inner substance and how the two polars subdue each other. Her practice focuses on smaller narratives. Her way of seeing sometimes coincides with a poet's prose.



Màu xanh và màu hồng của nước sông vô cùng cách biệt ở cả mặt hiện diện lẫn đặc trưng văn hoá. Màu xanh, với cá nhân tôi, là một thứ màu ngoại lai, tượng trưng cho những lý tưởng từ vùng ngoại biên, do toàn cầu hoá. Khác với màu hồng trù phú, ôm đồm, đặc trưng cho văn hoá vùng đồng bằng Bắc Bộ.

Sự hiện diện đột ngột của màu xanh trên sông Hồng như một ẩn dụ về các, can thiệp độc đoán, thô bạo đi từ phía ngoài thâm nhập đến văn hoá nội tại của vùng.

Ý tưởng này sẽ được trình bày trong phòng triển lãm như là một đề án giả tưởng.

- từ đề tựa của nghệ sỹ -

The blue and red color of water of a river are distinctive in both presence and cultural characteristics. The color blue, from my perspective, is an alien color, representing ideals from regions beyond the boundary as a result of globalization; different from the fertile, embracing red that is typical of the Northern Delta culture.

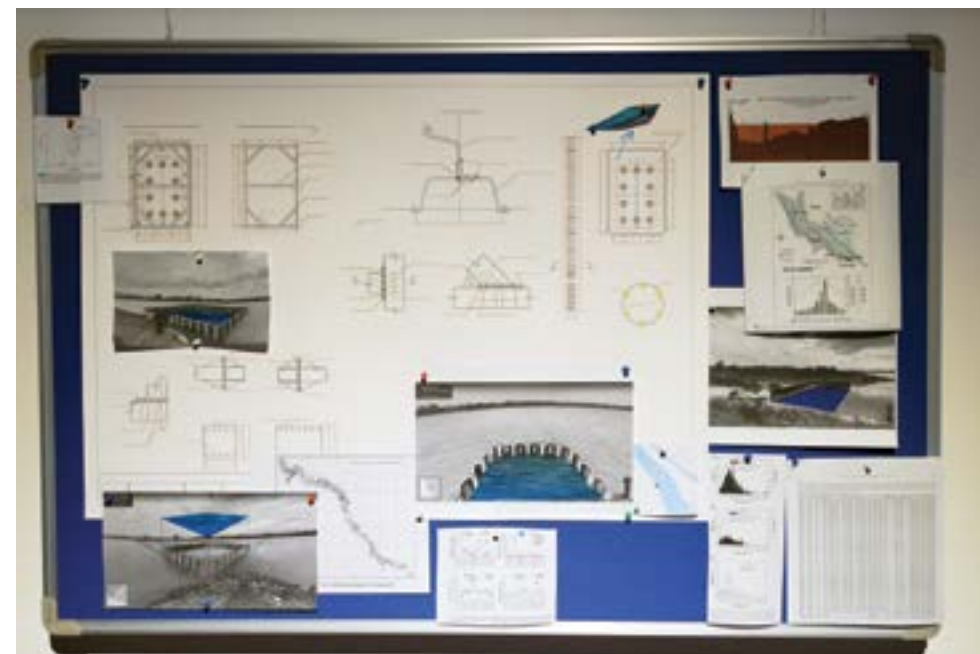
The abrupt presence of the color blue on the Red River is a metaphor for authoritarian and brutal interventions that comes from outside, penetrating into the inner culture of the region.

This idea will be exhibited in the gallery as a fictional project.

- from artist's statement -



16/ *Làm Xanh Sông Hồng* . *Bluing the Red River*
sắp đặt . installation
cảnh trưng bày . installation's view



17-19/ *Làm Xanh Sông Hồng* . *Bluening the Red River*
sắp đặt . installation
trích đoạn cảnh trưng bày . detail of installation's view



20/ .
sắp đặt . installation
trích đoạn sắp đặt phần 3 . detail of installation view of part 3

Lem TragNguyen was born in Germany in 1994. Having grown up between Germany and Vietnam, the constant movement between the spectacle of eastern and western cultures has blurred her own identity borders. From doubting the existence of the physical body, her practice is the sequence of searching for “the breath” through climate-sound-images, which move constantly. Lem had her first artistic experiences in painting at the age of 8. After studying painting at Ruhr Academy, she exchanged to Stuttgart State Academy of Art and Design, where she delved even more into her art practice and does not limit herself to any particular artform. In the third year of college, she decided to move to Vietnam and discovered performance art as “a land” of an existing series of behaviors which could be imagined as a post-psy-chic state where presents the void of loss. Recently, she works across performance, installation, moving image, and sound. She interests in questioning the relationships between the individual and culture, the porous borders that separate the public from the private, the fleeting nature of human relationships, the mutability of our sense of origin and belonging, and an acute awareness of temporality, mobility and displacement.

lem tragnghuyen

Hà Nội, Việt Nam / Stuttgart, Germany



Lem TragNguyen sinh và lớn lên ở hai quốc gia Đức và Việt Nam, với sự chuyển đổi không ngừng từ bản sắc và văn hoá phương Đông, phương Tây đã làm mờ đi biên giới danh tính trong cô. Xuất phát từ những nghi hoặc về sự tồn tại của cơ thể vật lý, cô thực hành tìm kiếm “hơi thở” qua khí-thanh-hình, những thứ liên tục chuyển động. Lem bén duyên với sáng tác qua hội hoạ từ năm 8 tuổi. Sau khi học Hội Hoạ tại Ruhr Academy, cô chuyển sang trường Stuttgart State Academy of Art and Design, nơi cô nghiên cứu sâu hơn về nghệ thuật thực hành của mình và không giới hạn bản thân trong một loại hình cụ thể nào. Tới năm ba đại học, cô quyết định chuyển về Việt Nam và phát hiện nghệ thuật trình diễn chính là “mảnh đất” tồn tại một chuỗi hành vi có thể hình dung dưới trạng thái hậu tâm linh, nơi hiện hữu khoảng trống mất mát. Gần đây, cô thực hành nhiều loại hình nghệ thuật: trình diễn, sắp đặt, hình ảnh động, và âm thanh. Lem quan tâm đến việc đặt câu hỏi về các mối quan hệ giữa cá nhân và văn hoá, giữa lỗ hổng biên giới ngăn cách cộng đồng và cá nhân, giữa bản chất mong manh trong liên kết giữa con người, giữa sự thay đổi của cảm giác nguồn cội và thuộc về, giữa nhận thức sâu sắc về thời gian, tính di động, và sự dịch chuyển.

對雨其一

暴雨傾天漏，
飛濤颯地來。
勢連江色壯，
聲入夜風哀。
赤日行何道，
蒼生歎幾回。
客情吟望遠，
秋氣正相催。

Đối vũ kỳ 1

Bạo vũ khuynh thiên lậu,
Phi đào tấp địa lai.
Thế liên giang sắc tráng.
Thanh nhập dạ phong ai.
Xích nhật hành hà đạo?
Thương sinh thán kỷ hồi?
Khách tình ngâm vọng viễn,
Thu khí chính tương thôi.

Dịch nghĩa

Mưa lớn trời nghiêng trút
Đất chuyển sóng cuộn tràn
Nước dâng thế sông mạnh
Sóng vỗ gió đêm than
Vàng hồng đâu lẫn khuất
Dân đen thêm cơ hàn
Khách thơ vời ngóng đợi
Vừa lúc khí thu lan

(Nguồn: *Cao Bá Quát toàn tập* - tập 1, Trung tâm Nghiên cứu quốc học, NXB Văn học, 2004)

English translation**FACING THE RAIN PART 1**

It's raining pitchforks
Huge waves smash on land
turning in one color with the powerful river flow rising quickly
mixing with the sound of the night wind mourns.
Where has the red sun gone?
The common people cry again and again.
A traveler can only grief from afar
when Autumn has just come.

(Source: *The Complete works of Cao Bá Quát* - part 1, Center for National Culture Studies, Literature Publishing House, 2004)

21/
sắp đặt . installation
phần 1 . part 1



22/
sắp đặt . installation
ảnh sắp đặt phần 2 . installation view of part 2

Nghệ sĩ muốn trình bày một bản khảo sát có tính dang dở mà trong đó những khả thể trần thuật xuất phát từ các giao tuyến bất chợt trong khoảnh khắc.

Xong, như một tiến trình ghi chép và đối thoại giữa bản thân nghệ sĩ với bối cảnh địa phương nơi cô quan tâm (1); trọng tâm giao điểm của cảm giác lưỡng nan tiếp nối và ngự trị trong sự mơ hồ của các khả dạng tồn tại (2); câu chuyện được kể phía sau sân khấu chứa đựng mối quan tâm vị kỷ chưa thỏa nguyện (3).

Sau cùng khi phần cận lảng hiện ra cũng là lúc điểm khởi phát quay trở lại.

- từ đề tựa của nghệ sỹ -



23 - 24/ .
sắp đặt . installation
ảnh sắp đặt phần 3 . installation view of part 3

The artist wishes to present an unfinished survey in which narrative possibilities stem from sudden, instantaneous intersections. Then, as a process of taking notes and conversing between the artist and the local context of her concern (1); the central intersection of a constant and dominating sense of dilemma that resides amidst the ambiguity of existential possibilities (2); the story told behind the stage, containing an unsatisfied selfish interest (3).
In the end, when the sediment appears, it is time the starting point returned.

- from artist's statement -





25/ *Hóa Trời Xanh* . *Becoming Sky*
sắp đặt địa hình đa phương tiện . multi-media site specific installation
chi tiết cảnh trưng bày . installation view in detail

mai huyền chi

Đà Nẵng, Việt Nam

Mai Huyền Chi (Chi Mai) là một cây viết, đạo diễn người Việt Nam. Phim tài liệu ngắn “*Thì sông cứ chảy*” của cô đạt giải Video Xuất sắc của Năm 2015 của Vimeo cùng một vài giải thưởng tại các liên hoan quốc tế khác. Trong “*Cô Gái từ Đắk Lắk*”, một dự án phim đã lọt vào *FLY FILM LAB 2019*, cô đóng vai trò là Đạo diễn Diễn xuất. Hiện tại, cô đang phát triển “*Dòng Sông Biết Tên Ta*”, phim dài viễn tưởng đầu tay do cô đạo diễn, bộ phim đã đạt giải *Udine Far East Award* trong số vô vàn các tựa phim nghệ thuật hay mùa khác tại *Liên hoan Phim Quốc tế Hồng Kông 2020*. Gần đây, cô đang hợp tác với các biên đạo múa đương đại và nghệ sĩ video để thử nghiệm những hình thức nghệ thuật và kể chuyện khác. Chi là thành viên của A Sông, một nhóm thực hành nghệ thuật tại Đà Nẵng.

Mai Huyền Chi (Chi Mai) is a Vietnamese writer-director. Her short documentary film “*Down The Stream*” was a Vimeo’s Best of the Year in 2015 and won some other international festival awards. In “*The Girl from Daklak*”, a film project that had entered FLY FILM LAB 2019, she worked as its Acting Director. Presently, she is developing “*The River Knows Our Names*”, her feature-length fiction directorial debut, which was awarded *Udine Far East Award* at *Hongkong International Film Festival 2020*’s project market alongside other arts/ dance film productions. Recently she has been in collaborations with contemporary choreographers and video artists to experiment different forms of arts and storytelling. Chi is a member of A Song, a Danang-based art collective.





26/ Họa Trời Xanh . Becoming Sky

sắp đặt địa hình đa phương tiện . multi-media site specific installation
cảnh trưng bày . installation view

“Hóa Trời Xanh” là một video sắp đặt trên nền chất liệu của quan sát cá nhân và chiêm nghiệm về sự thương mại hoá thiên nhiên (cụ thể trong trường hợp này là bầu trời xanh của chúng ta). Đây là một thể hiện thị giác và ẩn dụ cho quá trình của tôi trong thời gian tham gia dự án MAP để thể hiện chủ đề cũng như thực hành của chính mình.

Màn hình sắp xếp thành cụm, phân tán, và đa dạng về kích thước, hình dạng, và nội dung. Bầu trời đã sụp đổ, hay chính xác hơn, nó đổ máu. Một khoảng trời nguyên vẹn và xanh đến hoàn hảo, một số khác xám xịt và rạn nứt. Các màn hình cung cấp mô phỏng kỹ thuật số - một số mô phỏng hữu hình, một số là mô phỏng bầu trời thực.

Đây là lý do chính mà thế giới của chúng ta trở nên như bây giờ. Mối quan hệ của chúng ta với thiên nhiên, khi nó đang chết dần chết mòn dưới sự tàn phá của cỗ máy tư bản, đã trở thành một mối quan hệ trên nền tảng mô phỏng. Bầu trời hoàn hảo có thể sản xuất được. Trong khi đó, bầu trời thực trên đầu chúng ta thì đã khô cạn màu xanh của nó.

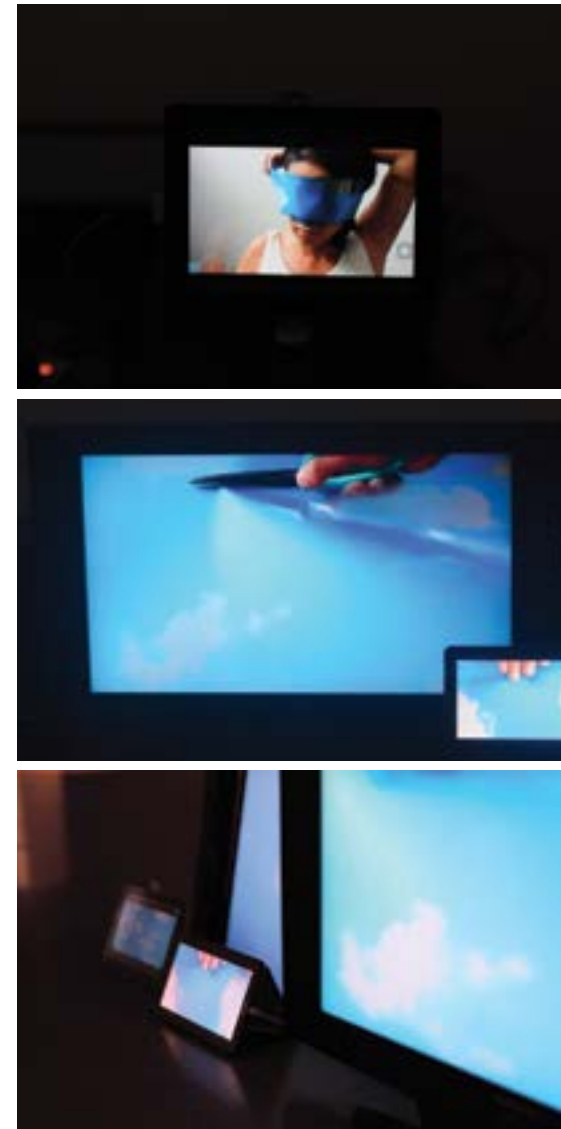
Màn hình được sắp xếp rải rác, giống như thiên nhiên trong thế giới của chúng ta.

“Hóa Trời Xanh” là hành trình suy ngẫm của cá nhân tôi, bắt đầu bằng chủ đề “XANH” của MAP. Với video sắp đặt này, tôi muốn đặt câu hỏi liệu rằng chúng ta đã mất đi khả năng nhìn nhận đâu là thật, điều gì đã biết đổi, những gì chúng ta đã làm với thiên nhiên, và ngược lại, là với với thế giới vật chất và tâm hồn mình.”

- từ đề tựa của nghệ sỹ -

27-29/ *Hóa Trời Xanh . Becoming Sky*

sắp đặt địa hình đa phương tiện . multi-media site specific installation
chi tiết cảnh trưng bày . installation view in detail





“Becoming Sky” is a video installation that draws its materials from my observations and contemplations of the commercialization of nature (in this particular case, our blue sky). It is the visual and allegorical representation of my process during the timeframe of MAP as I reflected on the subject as well as my practice.

The screens are clustered, scattered, and diverse in size, shape, content. The sky has fallen, or more accurately, bled onto them. Some perfectly blue and whole, some gray and fractured. The screens offer digital simulations - some of tangible simulations, some of the real - sky.

This is how a large part of our world has become. Our contacts with nature which is dying under the grind of our capitalistic machines have become contacts with simulations of it. The perfect sky may be manufactured. While the real one above our head has bled dry of its blueness.

The arrangement of screens is scattered, as is nature in our world.

“Becoming Sky” is my personal musing journey, starting with the theme BLUE of MAP. With the video installation, I am attempting to question if we have lost the ability to see what is real, what is arbitrary, and what we have done to nature, and in turn, our material world and our souls.

- from artist's statement -

30/ Họa Trời Xanh . Becoming Sky

sắp đặt địa hình đa phương tiện . multi-media site specific installation
chi tiết cảnh trưng bày . installation view in detail

masahiro wada

Tokyo, Japan

Masahiro Wada sinh năm 1977 tại Tokyo, hiện sống và làm việc tại Tokyo, Nhật Bản. Anh tốt nghiệp Cử nhân Mỹ thuật Trường Goldsmiths, Đại học London năm 2004 và đảm nhiệm vị trí giám đốc của Homepage, một không gian do nghệ sĩ điều hành, từ năm 2011. Wada nghiên cứu về những điều lệ văn hoá được coi là hiển nhiên, bị ẩn giấu hoặc tách biệt để tạo ra những can thiệp thường bao gồm trình diễn, điêu khắc, sắp đặt và video. Từ thảm họa Động đất phía Đông Nhật Bản năm 2011, Wada đã bắt đầu tìm hiểu về sự bất định như một phản chiếu cho những hoài nghi về chính trị và kinh tế của bản thân. Trong một tác phẩm video *Chuyến đi Khảo cổ số 1* gần đây (2013), Wada đã tìm kiếm địa điểm của một tàn tích cổ đại xuất hiện trong một giấc mơ khi anh mắc phải một căn bệnh không rõ tên ở Mexico. Như một phần của tác phẩm, anh đã tới thăm các thầy bói và học giả ở Mexico và Nhật Bản để tìm hiểu liệu địa điểm mang tính biểu tượng mà anh đã thấy có thực sự tồn tại.

Masahiro Wada was born 1977 in Tokyo, Lives and works in Tokyo. He completed BA Fine Art, Goldsmiths College University of London (2004) and has served as a director of the artist-run Homepage space since 2001. Wada examines cultural codifications that are taken for granted, hidden or secluded to create interventions that often encompass performance, sculpture, installation and video. Since the Great East Japan Earthquake in 2011, Wada has been working on an investigation of uncertainty as a reflection of his political and economic suspicions. In his recent video work, *Recorrido Arqueologico #1* (2013), Wada searched for the location of an ancient ruin that appeared in a dream he had whilst suffering from an unknown illness in Mexico. As part of the work, he visited fortune tellers and scholars in both Mexico City and Japan to discover if the symbolic place he had seen could actually exist.

31/ Vô đề (Nghiên cứu để hiểu Việt Nam và Hà Nội, lao động và Nhật Bản)

Untitled (Research to understand Vietnam and Hanoi, labor, and Japan)

sắp đặt video . video installation
cảnh trưng bày . installation view



32-39/ Vô đề (Nghiên cứu để hiểu Việt Nam và Hà Nội, lao động và Nhật Bản)
 Untitled (Research to understand Vietnam and Hanoi, labor, and Japan)
 sắp đặt video . video installation
 ảnh trích xuất từ video . snapshot extracted from video



Tác phẩm này là một nghiên cứu để chiêm nghiệm về lao động và đời sống ở cả Nhật Bản và Việt Nam, với sự tham gia của 7 nhân vật.

Lần này, tôi đã phỏng vấn 7 người đã hoặc đang học tiếng Nhật tại Hà Nội, Việt Nam. Nhiều người trong số họ đang tính tới việc làm việc tại Nhật, một số thì đang làm việc cho công ty của Nhật hoặc đã quyết định sẽ làm việc tại Nhật.

Tôi hỏi từng người không chỉ về cuộc sống lao động mà còn cả về Hà Nội, và cả đời tư. Bên cạnh đó, tôi cũng hỏi những người đã từng sống ở Nhật chia sẻ hình ảnh đời thường ở Hà Nội và Nhật, rồi từ đó kết hợp chúng với những hình ảnh phỏng vấn tương phản với phong nền.

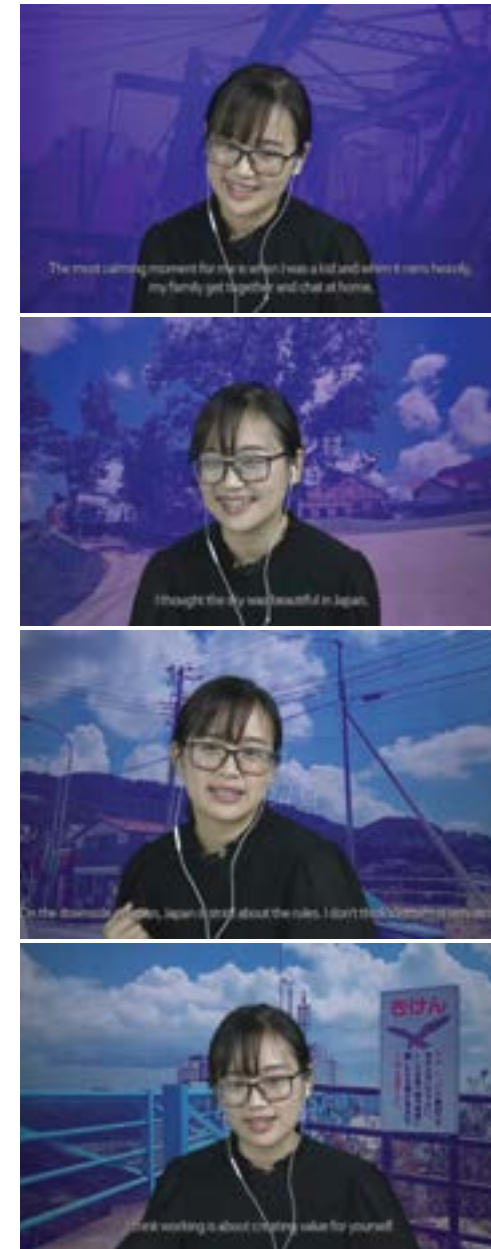
- từ đề tựa của nghệ sỹ -

This work is research for thinking about labor and life in Japan and Vietnam, and collaboration with 7 people.

This time, I interviewed 7 people who are learning or have learned Japanese in Hanoi, Vietnam. Many of them are thinking of working in Japan, and some of them are working for companies related to Japan or have decided to work in Japan. Also some of them have stayed in Japan and have part-time work experience in Japan.

I asked each of them not only about labor, but also Hanoi and personal daily life. In addition, I ask those who have stayed in Japan to share their daily scenery of Hanoi and the images taken in Japan, and combine them with the interview images against the background.

- from artist's statement -





Miho Shimizu obtained her BA in Fine Art from Goldsmiths College (2001) and MA from the Oslo National Academy of The Arts, with an exchange at Piet Zwart Institute, Rotterdam (2011). Shimizu has been looking at tribal and urban costumes. She is interested in the way that an emphasis on materiality can allow for meaning to be variable. She has created numerous pieces for actors and dancers for live events and films. Her works often have the quality of mise en abyme, of recursiveness, where things inter-relate with themselves, where the audience is also considered as a key player in the work.

In Autumn 2018, she premiered an immersive performance titled *xhe* (pronounced like “jy” in French), in a collaboration with Daniel Kok. It is a collision of dance, visual installation and live electronic music, which runs for a duration of 5 hours, and she worked on the visual elements. In 2019, she participated in a group exhibition at the Museum of Contemporary Art Tucson (Arizona). Parallel to her solo artistic practice, she has been collaborating with Øyvind Renberg (Oslo/Berlin) since 2001, also known as *Danger Museum*. Here, her interest in culture extends to retelling experiences of travelling through a mix of artistic media. They most recently produced a series of textile pieces for a site-specific video installation in an 18th Century manor house in Damsgård, (Bergen) and Uqbar (Berlin). They have exhibited in several cities around the world including London, Berlin, Seoul, New York, Białystok, Bristol, Horten, Bergen, Oslo, Tokyo, San Diego.

48/ Màn hình . Screen
sắp đặt . installation
trích đoạn trưng bày . installation's view in detail



Ảnh . Credit: Annemarijn Vlinder

miho shimizu

Tokyo, Japan

Miho Shimizu nhận bằng Cử nhân Mỹ thuật tại Đại học Goldsmiths (2001) và bằng Thạc sĩ tại Học viện Nghệ thuật Quốc gia Oslo, cùng một kỳ trao đổi tại Viện Piet Zwart, Rotterdam (2011). Shimizu vẫn luôn nhìn về trang phục bộ lạc và đô thị. Cô quan tâm đến cách thức mà sự chú trọng về chất liệu có thể cho phép ý nghĩa biến thiên. Cô đã tạo ra rất nhiều bộ trang phục cho diễn viên và vũ công trong những sự kiện trực tiếp cũng như phim ảnh. Tác phẩm của cô thường có tính chất ảnh lồng trong ảnh, của sự tái diễn lặp đi lặp lại, khi sự vật liên kết với bản thân chúng, và khán giả cũng được xem như một thành tố chủ chốt trong tác phẩm.

Mùa thu năm 2018, cô đã phối hợp với Daniel Kok cho ra mắt tác phẩm trình diễn tương tác mang tên *xhe* (phát âm như “jy” trong tiếng Pháp). Trình diễn là sự va chạm giữa nhảy múa, sắp đặt thị giác và âm nhạc điện tử được biểu diễn trực tiếp kéo dài trong năm giờ, trong đó Shimizu đảm nhận làm việc với các yếu tố thị giác. Vào năm 2019, cô tham gia một triển lãm nhóm ở Bảo tàng Nghệ thuật đương đại Tucson (Arizona). Song song với thực hành nghệ thuật cá nhân, từ năm 2001 cô vẫn luôn cộng tác với Øyvind Renberg (Oslo/Berlin), còn được biết đến dưới tên gọi *Bảo tàng Hiểm nguy* (*danger-museum.com*). Tại đây, mối quan tâm của cô đối với văn hóa mở rộng sang việc kể lại những trải nghiệm của việc chuyển dịch qua sự pha trộn các phương tiện nghệ thuật. Gần đây nhất, họ đã tạo ra một chuỗi tác phẩm dệt may cho một sắp đặt video biệt vị tại một di sản có từ thế kỷ 18 ở Damsgård, (Bergen) và Uqbar (Berlin) và triển lãm ở nhiều thành phố trên thế giới như London, Berlin, Seoul, New York, Białystok, Bristol, Horten, Bergen, Oslo, Tokyo, San Diego.



49/ Màn hình . Screen

sắp đặt . installation

trích đoạn trưng bày điều ở không gian ngoài trời
installation view of two kites at the outdoor space



50/ Màn hình . Screen

sắp đặt . installation

trích đoạn trưng bày . installation's view in detail

Kể từ đại dịch, tôi đã nghĩ về sự cô lập và những chuẩn mực mới. Tôi thường cảm thấy bị phân tán cả về mặt thể xác lẫn tinh thần, điều gây ảnh hưởng đến trạng thái tâm trí của tôi. Tôi cảm thấy bị ép buộc kết nối với người khác và với xã hội, nhưng điều này không phải lúc nào cũng có kết quả tích cực đối với tôi, bởi lẽ không rõ ràng đây có thực là mong muốn của tôi hay chỉ là do áp đặt. Các cuộc gặp mặt qua mạng trở thành một điều bình thường mới, nhưng nó lại làm tăng thêm cảm giác cô lập thay vì tạo nên sự gần gũi với tập thể. Tôi thường nghe thấy giọng tôi vọng lại và cảm thấy không thoải mái với việc nói chuyện với một chiếc màn hình, nơi mà mọi người đều đối mặt với tôi, bao gồm khuôn mặt của chính tôi. Điều này làm tôi nghĩ đến sự phân tán trong hiện diện, hiện hữu/ và không hiện hữu ở đây hay đó trong cùng một lúc, và suy nghĩ ấy không phải lúc nào cũng dễ chịu.

Kết hợp mong muốn được thả một con diều ở Việt Nam, điều không thể thực hiện vì đại dịch, và cảm giác bất an bởi giao tiếp trực tuyến, tôi đã nhờ một nghệ nhân làm diều, ông Quyền, tạo ra một cặp diều với dáng hình giống như con mắt và thả chúng. Tôi đang tìm hiểu về lịch sử của phông xanh lam trong làm phim khi tôi nghĩ rằng màu xanh lam, theo cách nào đó, là một thiết bị vận chuyển cái này sang cái khác. Đưa bản thân vào một chốn khác. Như thế tôi đang nhờ ai đó hoàn thành mong muốn của tôi, nhưng cùng lúc ấy họ cũng góp phần tham gia. Ý tưởng này và cái nhìn đắm đắm kết nối con người qua mạng theo cách nào đó hòa trộn vào với nhau. Sợi dây của cánh diều kết nối ta với một vật thể ở xa về mặt thể chất, và khẳng định sự hiện diện của một con người. Mối liên kết với những người khác và chỗ dựa cho sự hiện diện của tôi qua sự kết nối này được phản ánh về mặt khái niệm trong tác phẩm này. Đó có thể chính là đôi mắt của tôi trên nền trời, nhìn xuống Việt Nam, thay vì sự hiện diện của tôi.

- từ đề tựa của nghệ sỹ -



51-55/ Màn hình .Screen
sắp đặt . installation
ảnh trích xuất từ video
snapshot extracted from video



Since the pandemic, I have been thinking of isolation and the new norms. I often felt fragmented both physically and mentally, which affected my state of my mind. I felt pressure to connect with others and to society, yet this did not always work positively with me, as it was not so clear whether this was my desire or an imposed one. Online meetings became the new norm yet this enforced my feeling of isolation rather than collective togetherness. I often hear my voice echo and find it uncomfortable talking to a screen where everyone is facing me including my own face. This made me think of the fragmentation of presence, being/and not being here nor there at the same time, which is not always pleasant.

Combined with my desire to fly a kite in Vietnam, which could not be fulfilled due to the pandemic, and this unsettling feeling I get from online communication, I asked a kite artisan, Mr. Quyền to make a set of eye-like kites and fly them. I was looking at the history of the blue screen in film making, and thought that the blue is somehow a device to transport one to another. Inserting oneself to another place. It became as if I was asking someone to complete my desire, but with them taking part in it at the same time. This idea and the gaze that connects people online were somehow inter-mixed. The string of the kite also connects you with an object at far, physically, and affirms the presence of a person. This connection with others and grounding my presence through this connection is reflected conceptually in this piece. It could be that my eyes are in the sky, looking at Vietnam, in place of my presence.

- from artist's statement -



56/ *Nhật ký 101 . Journaling 101*
ý niệm, video . conceptual, video
cảnh trưng bày . installation view

phan anh

TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Phan Anh là một nghệ sĩ thực hành đa phương tiện, sinh sống và làm việc tại Sài Gòn. Anh tốt nghiệp Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh vào năm 2013 (chuyên ngành Sơn Dầu) và nhận bằng Thạc sĩ Mỹ thuật từ Trường Nghệ thuật Utrecht vào năm 2015 (chuyên ngành Mỹ thuật). Anh từng đảm nhận vai trò trợ lý giám tuyển tại không gian nghệ thuật Ga 0 và giảng dạy ở khoa Mỹ thuật, Đại học Sài Gòn. Hiện tại, anh hoạt động như một nghệ sĩ toàn thời gian và đồng giám tuyển của dự án nghệ thuật thể nghiệm *Đường Chạy*.

Phần lớn các tác phẩm của Phan Anh hướng tới nhiệm vụ sử dụng cơ thể con người như một công cụ để hòa mình cùng các sự vật và sự việc thường ngày, hồng đối mặt với trạng thái Tồn-tại trong mối tương quan với bản sắc cá nhân và bản sắc tập thể; đồng thời nhắm đến việc xem xét những câu hỏi mơ hồ như Tôi là cái gì? Tôi đang ở đâu? Làm thế nào tôi đến được đây? Và Đến đây rồi vậy giờ tôi đi đâu?

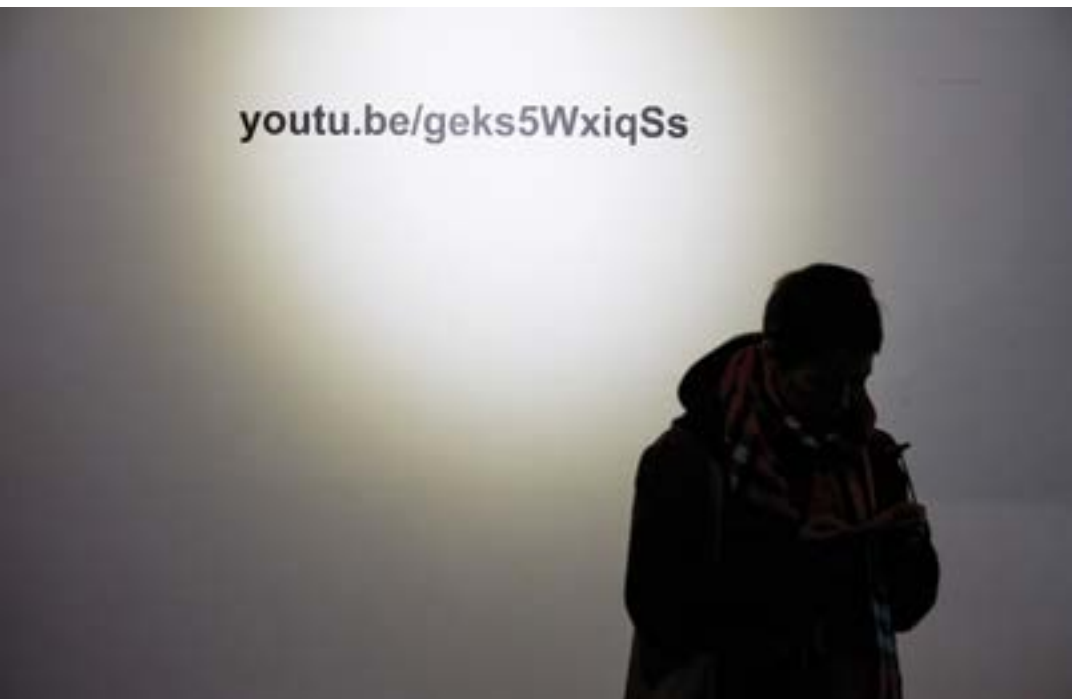
Đối với Phan Anh, sáng tạo nghệ thuật vẫn luôn là một nỗ lực chân thành để giải nghĩa bản thân như một sự vật đóng vai trò khôn lường trong các hiện tượng.



Phan Anh is a multi-disciplinary artist based in Saigon. He graduated from the Ho Chi Minh Fine Arts University in 2013 (majored in Oil Painting) and received his MFA from Utrecht School of the Arts in 2015 (majored in Fine Arts). He used to work as a curatorial assistant of Zero Station and a lecturer of Saigon University, Faculty of Fine Arts. He is currently working as a full-time artist and co-curator of the *Đường Chạy* experimental project.

For most of his works, he aims towards the task of using one's body as a tool to get involved with everyday subjects and happenings, in order to confront the state of Being in correlation with personal and collective identity; and to look into the vague questions of What am I?, Where am I?, How did I get here? and Where do I go from here?

To Phan Anh, making art has always been an honest attempt to make sense of himself as an object which plays an unpredictable part in phenomena.



Năm nay là một năm rất tốt để tập làm nhật ký. Nhật ký là rất có lợi cho việc theo dõi bản thân vì nó là nơi cho con người tự do tuyệt đối trong mọi tưởng tượng, cảm nhận và phương cách diễn đạt. Tôi giữ tương tác với bản thân và xung quanh qua cảm nhận trực tiếp, qua những hư cấu cần trực quan hóa được lưu trong nhật ký tự phát này.

Tác phẩm là một trần thuật thị giác và diễn tiến về tâm lý của nghệ sỹ đặt trong bối cảnh cô lập, xáo trộn và mâu thuẫn.

Văn bản trong triển lãm là đường dẫn tới video minh họa của tác phẩm.

- từ đề tựa của nghệ sỹ -

This year is a great time to practice journaling. A journal is very useful when it comes to self-monitoring, since it is where people have the ultimate freedom in all imaginings, feelings, and means of expression. I keep in touch with myself and the surroundings through direct feelings and through fictions in need of visualisation, which are saved in this spontaneous journal.

The artwork is a visual and psychological evolving narrative of the artist in a context of isolation, confusion and contradiction.

The text on the wall is the link to the sample video of the work.

- from artist's statement -

57/ Nhật ký 101 . Journaling 101
ý niệm, video . conceptual, video
cảnh trưng bày . installation view



chuyên gia . expert

Từ 2018, MAP có thêm một chuỗi chương trình làm việc mới gọi là 'Trao đổi Chuyên gia'. Những chuyên gia được mời tới MAP là các giám tuyển, nhà nghiên cứu, học giả, người viết và thực hành văn hóa - nghệ thuật giàu kinh nghiệm đến từ các nước trong khu vực và trên thế giới. Họ chịu trách nhiệm dẫn dắt các buổi thuyết trình, tọa đàm bàn tròn, đồng thời đóng vai trò hướng dẫn phát triển ý tưởng cho các nghệ sỹ trẻ Việt Nam trong những đợt lưu trú ngắn ngày.

Since 2018, a new program series called 'Expert's section' is added into MAPs structure. Experts invited to MAP are selected curators, researchers, director, art critics and writers from ASIA, Europe and United States, who have rich experience in the international art scene for many years. They lead the round-table discussions, design lectures or talks relating to the theme, and engage in dialogue and criticism with the artist's concepts and works as peer-speaker to sharpen their works.

trần trọng vũ

Paris, France / Hanoi, Vietnam



Trần Trọng Vũ là nhà sáng lập MAP và tham gia vận hành dự án từ năm 2015. Ông là người đưa ra chủ đề làm việc và đối thoại với các nghệ sĩ trẻ Việt Nam trong MAP.

Trần Trọng Vũ là họa sĩ Việt Nam sinh tại Hà Nội năm 1964. Kể từ năm 1990 ông đã chuyển tới sống và làm việc tại Pháp. Tác phẩm của ông vượt quá tính thẩm mỹ, phản ánh nỗi ám ảnh về một quá khứ kéo dài và sự giễu nhại về chính trị và con người. Ông được Quỹ The Pollock-Krasner trao tặng giải thưởng tại New York năm 2011-2012 và nhận được giải Nhất triển lãm Luồng niên Áo năm 2006 tại Huettenberg.

Trần Trọng Vũ đã có triển lãm tại rất nhiều bảo tàng và phòng tranh danh giá trên thế giới như: Bảo tàng Nghệ thuật ASU (Arizona), Bảo tàng Nghệ thuật Singapore, National Gallery Singapore, Espace Ecureuil, Quỹ Nghệ thuật Đường đại (Toulouse), Künstlerhäuser (Worpswede-Đức), Casula Powerhouse (Sydney), Stenersen Museum (Oslo), Stiftelsen 314, Quỹ Nghệ thuật Đường đại Quốc tế (Bergen-Norvège), Trung tâm Triển lãm Baie-Saint-Paul (Quebec), Galerie Mirchadani & Steinruecke (Bombay), Bảo tàng Nghệ thuật Islip (New York), Bảo tàng Nghệ thuật Sơn mài (Münster-Đức), Espace Paul Ricard (Paris), Haus der Kulturen der Welt (Berlin), Bảo tàng Nghệ thuật Hiện đại Paris, Plum Blossoms Gallery (New York), Tobin Ohashi Gallery (Tokyo), Tropen Museim (Amsterdam), Watertoren (Vlissingen)... Tác phẩm của ông nằm trong bộ sưu tập của Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam, Bảo tàng Nghệ thuật Singapore, Bảo tàng Nghệ thuật ASU (Mỹ).

Trần Trọng Vũ is founder of MAP and directly has been coordinating the project since 2015. He initiated the theme, program and participate in the mentorship for the Vietnamese artists in MAP.

Trần Trọng Vũ is a Vietnamese painter who was born in 1964 in Hanoi (Vietnam). He has lived and worked in France since 1990. His work is beyond aestheticism, reflects the obsession of an ever-lasting past and of political and human derision. He was awarded the grant by The Pollock-Krasner Foundation in New York for the saison 2011-2012 and the First Prize, Biennale Austria 2006, Huettenberg.

Trần Trọng Vũ has exhibitions at the ASU Art Museum (Arizona), the Singapore Art Museum, the National Gallery Singapore, Espace Ecureuil, The Foundation for Contemporary Art (Toulouse), Künstlerhäuser (Worpswede-Germany), Casula Powerhouse (Sydney), Stenersen Museum (Oslo), Stiftelsen 314, International Contemporary Art Foundation (Bergen-Norvège), Exhibition Center of Baie-Saint-Paul (Quebec), Galerie Mirchadani & Steinruecke (Bombay), Islip Art Museum (New York), Museum für Lackkunst (Münster-Germany), Espace Paul Ricard (Paris), Haus der Kulturen der Welt (Berlin), the Modern Art Museum of Paris, Plum Blossoms Gallery (New York), Tobin Ohashi Gallery (Tokyo), Tropen Museim (Amsterdam), Watertoren (Vlissingen)... His works are in the collection of the Vietnam Museum of Fine Arts, the Singapore Art Museum, the ASU Art Museum (USA).

julia schäfer

Leipzig, Germany



Julia Schäfer, sinh năm 1972, kể từ năm 2003 làm giám tuyển và giáo dục nghệ thuật tại Bảo tàng Nghệ thuật Đương đại Leipzig. Năm 2000 là trợ lý tại Bảo tàng Mới về Nghệ thuật Đương Đại, New York, năm 1999-2001 hợp tác làm việc tại Bảo tàng Mỹ thuật Wolfsburg, năm 2001-2003 trợ lý giám tuyển tại Bảo tàng Nghệ thuật Đương Đại Leipzig. Julia Schäfer học mỹ thuật, giáo dục nghệ thuật và văn học Đức.

Schäfer tập trung vào các khả năng của việc truyền tải nghệ thuật (art mediation) trong các chiến lược giám tuyển. Các triển lãm solo chính với Dominique Gonzalez-Foerster (2018), Arthur Zmijewski (2004), Katerina Seda (2013), Nathalie Du Pasquiers (2019), My Villages (2015/2016), Andy Warhol (2016) và nhiều triển lãm nhóm tập trung việc sử dụng việc truyền tải nghệ thuật như chiến lược giám tuyển chẳng hạn PUZZLE (2010), Vor heimischer Kulisse (2009), Räume der Kunst (2017), chinafrika (đồng giám tuyển, 2017) (www.gfzk.de).

Julia Schäfer, *1972, since 2003 curator and art-educator at the Museum of Contemporary Art Leipzig. 2000 Assistant at the New Museum of Contemporary Art, New York, 1999-2001 free lance at the Kunstmuseum Wolfsburg, 2001-2003 assistant curator Museum of Contemporary Art Leipzig. Julia Schäfer studied fine arts, art education and German literature.

Schäfer focuses on the possibilities of art mediation in curatorial strategies. Major solo exhibitions with Dominique Gonzalez-Foerster (2018), Arthur Zmijewski (2004), Katerina Seda (2013), Nathalie Du Pasquiers (2019), My Villages (2015/2016), Andy Warhol (2016) and various group shows with the focus on mediation as curatorial strategies such as PUZZLE (2010), Vor heimischer Kulisse (2009), Räume der Kunst (2017), chinafrika (co-curation, 2017) (www.gfzk.de).

marc glöde

Germany/ Singapore



Marc Glöde là giám tuyển, nhà phê bình và học giả trong lĩnh vực phim ảnh, sống và làm việc tại Singapore và Berlin. Công việc của ông xoay quanh các mối quan hệ về hình ảnh, công nghệ, không gian, và cơ thể, cũng như sự tác động qua lại giữa các lĩnh vực như Nghệ thuật/ Kiến trúc, Nghệ thuật/Phim ảnh và Phim ảnh/ Kiến trúc. Ông học tiến sĩ tại Free University of Berlin và đã từng giảng dạy tại Học viện Mỹ thuật Dresden, thuộc Free University of Berlin và Học viện Mỹ thuật Berlin. Glöde còn là phó giáo sư tại ETH Zürich (Viện Công nghệ Liên bang Thụy Sĩ) và là nhà nghiên cứu tại CCA Singapore vào năm 2016. Ông là phó giáo sư và đồng-giám đốc chương trình Thực hành Giám tuyển tại ADM/NTU (Đại học Công nghệ Nanyang) từ năm 2017.

Từ giữa thập niên 1990 Glöde bắt đầu thực hành giám tuyển. Ông được mời làm giám tuyển cho Experimenta Festival 2007 tại Mumbai/Bangalore và cho triển lãm “TĨNH/ĐỘNG/TĨNH – Lịch sử Trình chiếu Slide trong Nghệ thuật” tại Knokke/Bỉ. Các dự án giám tuyển khác của ông gồm có Nghệ thuật Berlin đương đại (Berlin 2010 - 2012), “(Tái-) định vị cái Tôi” (Y8, Hamburg), và ‘Filmic Reflections on the Document’ (Videonale, Bonn), “Tom Marioni – Actions” (Kunsthalle, Berlin). Từ năm 2008 đến 2014, ông là giám tuyển cho Art Film, chương trình điện ảnh của Art Basel. Mới đây ông xuất bản cuốn sách Farbiges Lichträume. Các bài viết của ông được xuất bản trên các ấn phẩm quốc tế như Place Labor Capital, NTU/CCA Singapore; Vững tập Triển lãm, EYE, Rotterdam; Vững tập chương trình phim, Trung tâm Len-Lye, New Plymouth; hoặc Vững tập Triển lãm VOID: there’s nothing more left, but a little trace from human beings, Bắc Kinh. Ngoài ra, các bài viết của ông còn được xuất bản trên Fantom, Osmos, Texte zur Kunst, Parkett, Art in America và X-TRA Magazine, cùng nhiều ấn phẩm khác.

Marc Glöde is a curator, critic and film scholar who lives in Singapore and Berlin. His work is focusing on the relation of images, technology, space, and the body, as well as the dynamics between fields such as art/architecture, art/film, and film/architecture. He received his PhD at the FU Berlin and taught at the Academy of Fine Arts in Dresden, The Free University of Berlin, Academy of Fine Arts Berlin, and as Assistant Professor at the ETH Zürich. He was a Research Fellow at CCA Singapore in 2016 and since 2017 is an Assistant Professor for Curatorial Practice at ADM/NTU. He was appointed to be Co-Director MA Museum Studies & Curatorial Practices at ADM/NTU since 2018.

Since the midst of the 1990s Glöde worked as a curator. He was invited curator for the Experimenta Festival 2007 in Mumbai/Bangalore and curated the exhibition “STILL/ MOVING/STILL – The History of Slide Projection in the Arts” in Knokke/Belgium. Other curatorial projects include art berlin contemporary, (Berlin 2010 - 2012), “(Re-)locating the Self” (Y8, Hamburg), and “Filmic Reflections on the Document” (Videonale, Bonn), „Tom Marioni – Actions“ (Kunstsaele, Berlin). From 2008 until 2014 he has been curator of Art Film, Art Basel’s film program. Most recently he published his book Farbiges Lichträume. His articles were included in international publications like Place Labour Capital - The making of an Institution, NTU/CCA Singapore; Exhibition Catalogue, EYE, Rotterdam; Film program catalogue, Len-Lye-Center, New Plymouth; or VOID: there’s nothing more left, but a little trace from human beings, Exhibition Catalogue, Beijing. Furthermore his writing has been published in Fantom, Osmos, Texte zur Kunst, Parkett, Art in America and X-TRA Magazine, among others.

naoko horiuchi

Tokyo, Japan



Naoko Horiuchi, Giám tuyển, AIT (Arts Initiative Tokyo) làm việc với vai trò giám tuyển và giảng viên tại Arts Initiative Tokyo (AIT). Sau khi hoàn thành bằng Thạc Sĩ Khoa Học chuyên ngành Nghệ Thuật Đường Đại và Lý Luận Nghệ Thuật tại Trường Nghệ thuật Edinburgh năm 2015, cô trở thành giám tuyển độc lập tại Edinburgh, tổ chức triển lãm cá nhân cho Aiko Miyanaga (2007, Sleeper Gallery, Edinburgh), và là trợ lý giám tuyển tại Metronome Think Tank Tokyo, hợp tác cùng các tạp chí Documenta 12 (2006).

Tại AIT, cô đã tổ chức và điều phối nhiều chương trình giáo dục nghệ thuật, các dự án nghệ thuật doanh nghiệp, và triển lãm liên quan tới các chương trình lưu trú tại Nhật Bản, Thái Lan, Scotland, và New Zealand. Cô cũng là giám tuyển khách mời tại Kyoto Re-Search ở Maizuru (2017), PARADISE AIR (2015/2016), và ARCUS Project (2013). Từ năm 2006, cô đã và đang tổ chức một dự án mới của AIT mang tên 'dear Me', một nền tảng giáo dục nghệ thuật thay thế dành cho trẻ em có hoàn cảnh sống khác nhau.

Naoko Horiuchi, Curator, AIT (Arts Initiative Tokyo) Works as a curator and lecturer at Arts Initiative Tokyo (AIT). After completing an MSc in Contemporary Art and Art Theory at Edinburgh College of Art in 2005, she worked as an independent curator in Edinburgh, curating Aiko Miyanaga's solo exhibition (2007, Sleeper Gallery, Edinburgh), and was an assistant curator of Metronome Think Tank Tokyo in collaboration with Documenta 12 magazines (2006).

At AIT, she has curated and coordinated several art education programs and corporate art projects, and residency programme-related exhibitions in Japan, Thailand, Scotland, and New Zealand. She was a guest curator of Kyoto Re-Search in Maizuru (2017), PARADISE AIR (2015/2016), and ARCUS Project (2013). Since 2016, she has been organizing AIT's new program called 'dear Me,' an alternative art learning platform directed towards children in various living situations.



CHƯƠNG TRÌNH . HOẠT ĐỘNG

program . activity

bài giảng chuyên gia . expert's lecture

Kìm nó lại . Blau machen!

Julia Schäfer

giám tuyển Bảo tàng Nghệ thuật Đường đại Leipzig
curator at the Museum of Contemporary Art Leipzig

Nếu lấy màu xanh (lam) làm điểm khởi đầu để nói về những gì tôi đang thực hành trong địa hạt rộng lớn của các chiến lược giám tuyển, đầu tiên, tôi sẽ chọn ba cách biểu đạt rất phổ biến tại Đức: *Fahrt ins Blaue* nghĩa là: tôi thực hiện một chuyến đi vô định về với thiên nhiên; *Blau machen* nghĩa là: tôi bỏ qua cái gì đó, chẳng hạn ở trường: tôi không đến đó, đó là một quyết định chắc chắn; *Blau sein* là tình trạng tối tệ sau khi uống say mềm, bạn mất khả năng định hướng.

Đặt những hình ảnh này liên hệ đến những gì tôi đang làm, tình cờ bằng cách nào đó nó lại khá phù hợp. Với tư cách là một giám tuyển, tôi thực sự quan tâm đến việc không đi theo các con đường định sẵn. Tôi bắt đầu đi mà không biết phải đi đâu - với một kết thúc mở. Cá nhân tôi thực sự thích được chú tâm vào nhiều việc và không khiên cưỡng bản thân phải xem hoặc biết m-ò-i-t-h-ứ. Tôi chỉ đơn giản là không thể. Và thường thì tôi thích thực tế của việc để mất định hướng một cách khó chịu nhưng có chủ ý đối với khán giả nhằm thực sự đưa họ vào một cách nhìn mới về sự vật.

Bài giảng của tôi sẽ chỉ ra một số con đường giám tuyển và trung chuyển (mediation).

If I take Blue as a starting point to talk about what I am doing in the wide field of curatorial strategies, I pick three German very common expressions at the beginning: *Fahrt ins Blaue*, *Blau machen* and *Blau sein*. *Fahrt ins Blaue* means, that I go out for a trip into nature, not really knowing where to go. *Blau machen* means: I skip something. Like at school: I just don't go there, it's a strong decision. *Blau sein* is a the bad condition after drinking too much alcohol. You lose orientation.

Putting these images in relation to what I am doing, it somehow by accident fits quite well. As a curator I'm strongly interested in not following main roads. I start without knowing where to go - with an open end. I personally really like to focus on things and don't overtake myself to see or know e-v-e-r-y-t-h-i-n-g. I simply can't. And quite often I love the fact to lose orientation more in the sense of irritation for the audience to really put audience into a new way of looking at things.

My lecture will show several curatorial and mediation-paths.





Từ trên xuống dưới:

Top to bottom:

1. Màn hình xanh chết . The blue screen of death

2. Cảnh từ video . Video capture: Richard Serra, Match Their Courage (1974), col/sound, 32:27 min

3. Cảnh từ video . Peter Kubelka: Invisible Cinema, November 1970, Anthology Film Archives

bài giảng chuyên gia . expert's lecture

Bên ngoài màu Xanh . Out of the Blue

Marc Glöde

đồng-giám đốc chương trình Thực hành Giám tuyển (NTU)
Co-Director MA Museum Studies & Curatorial Practices (NTU)

Bài giảng này sẽ bắt đầu bằng cách xem xét một cách gần gũi các điều kiện cụ thể mà chúng ta – các nghệ sĩ, giám tuyển, người sáng tạo, v.v... – nhìn nhận chính mình tại thời điểm này. Giống như những người khác, chúng ta đang nỗ lực để thích ứng tốt nhất và nhanh nhất có thể trên các giao diện trực tuyến, trong hoàn cảnh 'bình thường mới' về trao đổi, làm việc và cộng tác. Nhưng thay vì mô tả những thực tế có lẽ là hiển nhiên tương đồng đối với tất cả chúng ta, tôi muốn dành chút thời gian để suy nghĩ lại những điều kiện mà chúng ta đang gặp phải hiện nay. Tôi sẽ trình bày một số tác phẩm trong quá khứ theo quan điểm của tôi, liên quan đến những tiếp cận nghệ thuật cốt yếu trong công nghệ, lao động và tính cộng đồng. Chúng đề ra những câu hỏi như: Chúng ta đang sử dụng và phản ánh công nghệ như thế nào? Làm việc cùng nhau nghĩa là gì? Chúng ta đang làm gì vậy? Và chúng ta không làm gì? Những câu hỏi rất cụ thể này dường như có mối liên quan cốt lõi đến các khía cạnh rộng lớn hơn đang kết nối với các ý tưởng của chúng ta về chủ nghĩa cá nhân, tính cộng đồng, môi trường công và tư.

This lecture will start by taking a closer look at the specific conditions we – artists, curators, creatives, etc. – find ourselves in at this moment in time. Bound like everyone else to the same online formats we are adapting as good and as fast as we can to a new reality of exchange, work, and collaboration. But instead of describing the obvious realities that are the same for all of us, I would like to take some time to re-think the conditions under which we are meeting now. I am going to present some historic works that are in my understanding related to a critical artistic approach of technology, work, and communality. They address questions like: How are we using and reflecting technology? What does working together mean? What are we doing? And what are we not doing? These very specific questions seem crucially related to wider aspects that are connecting to our ideas of individualism, communality, the public and private environments.

chuyển vị XANH BLUE transposition

Mai Huyền Chi, Flinh, Masahiro Wada
MC: Nguyễn Anh Tuấn

18:00 - 20:00 (GMT +7)

Thứ Bảy/ Saturday, 31/10/2020

CA Library, Fl.03 AGOhub 12 Hoa Ma, Hanoi & ZOOM

Mai Huyền Chi is a screenwriter and director from Đà Nẵng (Việt Nam) and a member of A sông - a local art collective. Her films are about the river and water currents, placing specific people in a world of uncertainty and instability, as well as seeking to tell stories across multiple platforms like choreography, video, writing, and performance. With XANH project, Chi questions the pervasion of urbanization over greenness and how to practice art to expose doubts of ownership and occupation, rights and non-rights for people of different social strata.

Flinh is a young artist who lives and works in Hanoi. She used to study Painting at the Vietnam University of Fine Arts, but her practices focus on Performance. During the discussion, Flinh will talk about her practices as provisional reactions of a contradicting and skeptical nature placed amidst various specific spaces and contexts from Poland, Nanjing (China), Singapore and Vietnam. She will also introduce her approach in MAP 2020 in regard to shades of colors, connecting with psychological expressions, and thus searching for layers of diverse states and forms hidden beneath the initial semantics.

Masahiro Wada is a visual artist, film maker and manager of Homebase - an independent art space in Tokyo. His art practice aims to trace pop culture coding, or sometimes be hidden or left out and then re-express with his art language of performance, sculpture, installation and video, and undergo both realistic context and non-material realms such as politics or economics. For MAP 2020, Wada will be diving into dreams with shades of blue in the mind of individuals through direct conversation between the artist and Vietnamese students and laborers in Japan. They are visits and conversations with multiple essences in different perceptions of social, political and economical context between the two countries.

nghệ sỹ nói chuyện . artist's talk

chuyển vị Xanh . Blue transposition

Flinh (Hanoi, Vietnam), Mai Huyen Chi (Danang, Vietnam)

Masahiro Wada (Tokyo, Japan)

31/10/2020, CA library (Hanoi)

Mai Huyền Chi là một cây viết và đạo diễn đến từ Đà Nẵng (Việt Nam) và là thành viên của A sông - một nhóm thực hành nghệ thuật tại địa phương. Cô từng thực hiện các bộ phim về sông và dòng chảy, với các thân phận cụ thể đặt trong một thế giới nhiều hoài nghi và bất định, cũng như đang tìm kiếm khả năng kể chuyện qua các hình thức biểu đạt sáng tạo liên ngành như múa, video, viết và trình diễn. Với dự án XANH, Chi đặt câu hỏi về sự xâm lấn màu xanh ở các đô thị hiện đại, và làm như thế nào thực hành nghệ thuật phơi bày những nghi ngại về sở hữu và chiếm đóng, quyền-lợi và không-quyền-lợi của các chủ thể ở nhiều tầng bậc xã hội khác nhau.

Flinh là một nghệ sỹ trẻ sống và làm việc ở Hà Nội, theo học khoa Hội họa trường Đại học Mỹ thuật, nhưng các thực hành của cô chú trọng vào Trình diễn. Trong buổi tọa đàm, Flinh sẽ giới thiệu về những thực hành của cô như các phản ứng lâm thời của một bản thể mâu thuẫn và hoài nghi được đặt trong nhiều không gian và bối cảnh cụ thể từ Ba Lan, Nam Kinh (Trung Quốc), Singapore và Việt Nam. Cô cũng sẽ giới thiệu cách tiếp cận trong MAP 2020 ở các sắc thái của màu, kết nối đến những biểu cảm của tâm lý và từ đó tìm kiếm những lớp trạng thái hoặc thể tính đa dạng ẩn giấu bên dưới ngữ nghĩa ban đầu.

Masahiro Wada là nghệ sỹ thị giác, nhà làm phim và quản lý Homebase - một không gian nghệ thuật độc lập tại Tokyo. Thực hành nghệ thuật của anh nhằm truy vết những mã hóa văn hóa phổ biến, hoặc đôi khi bị giấu diếm hay lạc lõng và từ đó biểu đạt lại bằng ngôn ngữ nghệ thuật của mình qua trình diễn, điêu khắc, sắp đặt và video, và trải qua nhiều bối cảnh thực tế lẫn các địa hạt phi vật chất như chính trị hay kinh tế. Trong MAP 2020, Wada sẽ tìm hiểu những giấc mơ xanh đa sắc thái trong tâm tưởng của nhiều cá nhân thông qua các trò chuyện trực diện giữa nghệ sỹ và những du học sinh và người lao động Việt Nam ở Nhật Bản. Đó là những cuộc thăm viếng và đối thoại với nhiều bản thể trong những nhận thức khác nhau về bối cảnh văn hóa, chính trị, kinh tế giữa hai quốc gia.



nghệ sỹ nói chuyện . artist's talk

phẳng lặng Xanh . flat silent Blue

Lem TragNguyen (Hanoi, Vietnam/ Stuttgart, Germany)

Phan Anh (Hochiminh city, Vietnam)

07/11/2020, Six Space (Hanoi)

The conversation is a self-interrogating opportunity for each attendant when reveal a scope of vision to look at the inner life of individual artists. Each one is seen as a flat water surface in form, still in state, with the eternal blue color blurring the intense undercurrent or hiding many layers of nuance, conflict and energy.

Lem TragNguyen is a young artist born in Germany. She grows up, lives and works to and fro between Germany and Vietnam. Her practices often delve into the hidden inner state of an individual or an event. As an artist who oftentimes uses emotions as a starting point, on the topic of MAP 2020 "BLUE" she presents a survey consisting of various possibilities in temporary states of mind. (note: the possibilities are in a temporary state) An unfinished emotion... Additionally, in this talk, Lem also shares her view on forms of art practice.

Phan Anh, a Sai Gon based multi-disciplinary artist with an art background education in both Vietnam and the Netherlands, has worked as a curator at Ga 0 (HCM city). Phan Anh's art practice predominately focuses on observing the operation of the mind, memory, conflicts or the psychological movement of his own and his relatives. From which, the artist reflects and transforms into physical structure in spaces and installations, reconstructing a body of art into means of communication and archive. Phan Anh will also present more about his work in the "BLUE-Projct" by using time to explore psycho-physiological moments through different times and utilizing surroundings to create the unpredictables.

Buổi trò chuyện là cơ hội phản tư khi mở ra trường nhìn vào đời sống bên trong của cá nhân các nghệ sỹ trong đời sống đương thời vừa độc lập vừa khép kín, như một mặt nước phẳng ở hình thái, lặng về trạng thái, với màu xanh vĩnh cửu làm nhòe mờ những dòng ngầm mãnh liệt hay ẩn dấu bao nhiêu tầng lớp sắc thái, xung đột và năng lượng.

Lem TragNguyen là nghệ sĩ trẻ sinh ra ở Đức, lớn lên, sống và làm việc giữa Đức và Việt Nam. Các thực hành của cô thường đi sâu vào trạng thái ẩn bên trong một cá thể, sự việc. Là nghệ sĩ hay lấy cảm xúc làm điểm tựa để bắt đầu, ở chủ đề MAP 2020 "BLUE" cô bày ra bản khảo sát gồm các khả thể mà ở đó chúng nằm trong các trạng thái tạm thời của tư tưởng. (chú thích: tức là các khả thể nằm ở trạng thái tạm thời, một xúc động đang dở...). Ngoài ra, trong buổi nói chuyện lần này, Lem cũng chia sẻ góc nhìn của mình về các hình thái thực hành nghệ thuật của bản thân.

Phan Anh, nghệ sĩ đa phương tiện làm việc tại Sài Gòn, có thời gian học tập về nghệ thuật ở Việt Nam, Hà Lan cũng như trợ lý giám tuyển tại Ga 0 (HCM). Thực hành nghệ thuật của Phan Anh đặt nhiều chú ý vào việc quan sát sự vận hành của tâm trí, ký ức, các xung đột hay chuyển động tâm lý của bản thân và những người thân xung quanh. Từ đó nghệ sỹ phản ánh và chuyển hóa thành các cấu trúc vật lý trong các không gian và sắp đặt, biến cơ thể nghệ thuật trở thành phương tiện truyền tải và tính lưu trữ. Phan Anh cũng sẽ trình bày thêm về công việc của mình trong 'dự án XANH', bằng cách sử dụng thời gian để khám phá các mốc tâm sinh lý qua các thời điểm và tận dụng những thứ xung quanh để tạo ra những thứ không nhìn được trước.



nghệ sỹ nói chuyện . artist's talk

vọng âm Xanh . echoooo of Blue

Miho Shimizu (Tokyo, Japan), La Mai (Hanoi, Vietnam)

Katja Jug (Zurich, Switzerland)

14/11/2020, Japan Foundation Center for Cultural Exchange
in Vietnam (Hanoi)

Miho Shimizu is an artist based in Tokyo. In recent years, she has been expanding her expression through the use of textile; pieces that float in the space between costumes and props for actors, dancers, and musicians. For this event, she will talk about her reflection on MAP 2020, and her response themed around gaze, with some references to previous works and interests.

Graduated from Middlesex University (London, UK) with a major in Mass Communications and Media, La Mai is an artist currently living and working in Hanoi. She practices art across platforms such as painting, installation, performing, and writing. She has always been captivated by the state of being torn in between two extremes: materiality and immateriality, fiction and reality, absolute and halfway, and using art to illuminate her way through those mazes. With Blue Project, she will be investigating the intrusion of PINK into BLUE and vice versa so as to trace the source of this intrusion and propose a solution to justify it.

Katja Jug is a Swiss artist with a Croatian background. She presents her work as staged photographs, installations, happenings, and self-made artists's books. Her work comprises topics relating to everyday life such as food, climate and identity. In her artist talk as part of MAP 2020, she presents two projects that deal with the use and meaning of textiles. Furthermore she also addresses the importance of the notion of inspiration.

The talk also give some extra time to open up the discussion in how to collaborate and work virtually in a complex art project like MAP, what is advantages and limitations, and the future ways of art participation in the time of COVID. At the same time, the artists also prefer to discuss about the Vietnamese art scene, when the pandemic prevents them from coming to stay and experience Hanoi in this year.

Miho Shimizu là nghệ sĩ sống và làm việc tại Tokyo. Trong những năm gần đây, cô tập trung vào mở rộng phương thức biểu đạt nghệ thuật qua việc sử dụng vải từ ngành dệt may, các mảnh vải vụn thu thập từ các bộ trang phục và đạo cụ cho diễn viên, vũ công, và nhạc công. Tại buổi nói chuyện này, cô sẽ chia sẻ về những suy ngẫm cá nhân về MAP 2020 qua góc nhìn của bản thân, và những liên hệ với tác phẩm và mối quan tâm của nghệ sỹ trước đây.

La Mai là nghệ sĩ sống và làm việc ở Hà Nội, tốt nghiệp ngành Truyền thông & Đa phương tiện ở đại học Middlesex (London, Anh), có các thực hành xuyên suốt giữa vẽ, sắp đặt, trình diễn và viết. Cô thường xuyên cảm thấy bị mê hoặc bởi trạng thái giằng xé giữa các thái cực: vật chất và phi vật chất, hữu cấu và hiện thực, tuyệt đối và lưỡng chủng, và dùng nghệ thuật như một phương cách soi rọi hành trình của bản thân qua các mê lộ đó. Với dự án Xanh, cô đặt ra quá trình khảo sát về sự xâm nhập của HỒNG vào XANH và ngược lại, từ đó truy nguyên nguồn cơn của sự xâm chiếm qua lại này và tự định ra một giải pháp đơn tuyến để biện chứng cho nó.

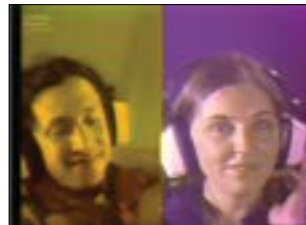
Katja Jug là một nghệ sĩ người Thụy Sĩ có gốc Croatia. Các tác phẩm của Katja chủ yếu gồm Nhiếp ảnh dàn dựng, Sắp đặt, nghệ thuật Túc thời, và ấn phẩm nghệ sĩ. Sáng tác của cô đụng chạm tới các chủ đề liên quan tới đời sống thường nhật như thực phẩm, khí hậu, nhận thức và bản dạng cá nhân. Trong buổi trò chuyện của mình tại MAP 2020, cô sẽ trình bày hai dự án về sự tiêu dùng và ý nghĩa của dệt may. Ngoài ra cô cũng muốn nêu lên tầm quan trọng về ý niệm của nguồn cảm hứng đối với nghệ thuật của mình.

Buổi nói chuyện cũng mở ra cơ hội thảo luận về cách thức kết nối và làm việc trực tuyến trong một dự án đa dạng như MAP, những hiệu quả và hạn chế, và những phương cách hợp tác làm việc trong nghệ thuật ở tương lai với COVID. Đồng thời các nghệ sỹ cũng mong muốn đặt những câu hỏi và hồi đáp về bối cảnh nghệ thuật Việt Nam, khi dịch bệnh đã ngăn cản họ tới lưu trú và trải nghiệm Hà Nội trong thời gian dự án năm nay.

LỊCH HOẠT ĐỘNG

program agenda

THỜI GIAN DATE	LOẠI HOẠT ĐỘNG DEPARTMENT FORMAT	TIÊU ĐỀ . TITLE / ĐỊA ĐIỂM . VENUE THỰC HIỆN . PARTICIPANTS
23.10.2020 13:30 - 15:30 (GMT +7)	MAP Ex-Talk 1 Bài giảng của chuyên gia Expert's lecture	Dừng nó lại . Blau machen Diễn giả . Speaker: Julia Schäfer (Germany) Sự kiện trực tuyến . Online program
31.10.2020 18:00 - 20:00 (GMT +7)	MAP - Talk 1 Nghệ sỹ thuyết trình Artist's Talk	chuyển vị XANH . BLUE transposition Nghệ sỹ . Artist: Flinh, Masahiro Wada, Mai Huyền Chi Tổ chức trực tuyến và tại CA library (Hanoi) Online and onsite at CA's library Hanoi
04.11.2020 14:00 - 16:00 (GMT +7)	MAP Ex-Talk 2 Bài giảng của chuyên gia Expert's lecture	Bên ngoài màu Xanh . Out of the BLUE Diễn giả . Speaker: Marc Glöde (Germany) Sự kiện trực tuyến . Online program
07.11.2020 15:00 - 17:00 (GMT +7)	MAP - Talk 2 Nghệ sỹ thuyết trình Artist's Talk	phẳng lặng XANH . silent flat blue Nghệ sỹ . Artist: Phan Anh, Lem TragNguyen Tổ chức trực tuyến và tại Six Space (Hanoi) Online and onsite at Six Space, Hanoi



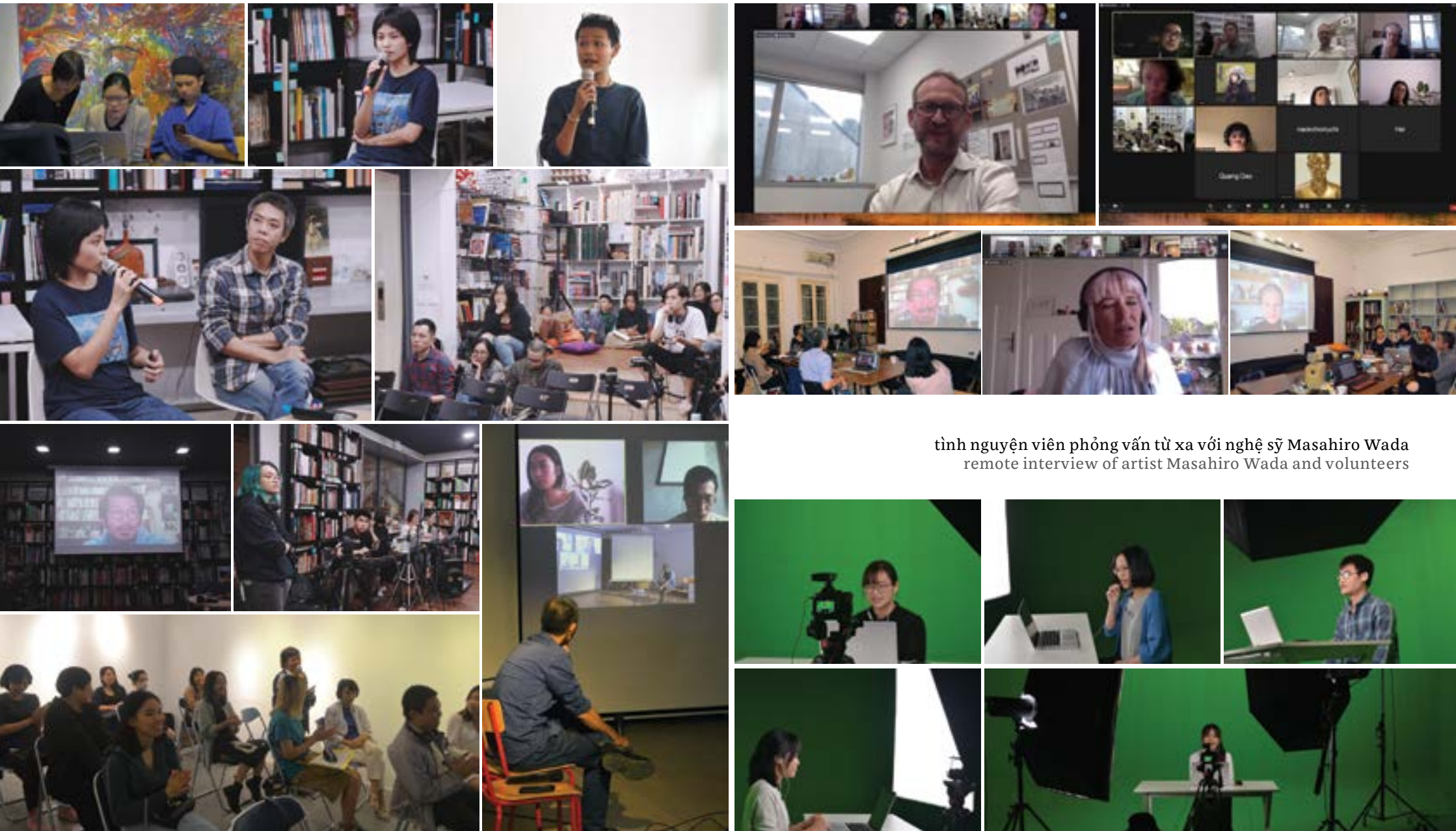
THỜI GIAN DATE	LOẠI HOẠT ĐỘNG DEPARTMENT FORMAT	TIÊU ĐỀ . TITLE / ĐỊA ĐIỂM . VENUE THỰC HIỆN . PARTICIPANTS
13.11.2020 14:00 - 16:00 (GMT +7)	MAP Ex-Talk 3 Bài giảng của chuyên gia Expert's lecture	sáng tạo khác biệt . Make Art different Diễn giả . Speaker: Naoko Horuichi (Japan) Sự kiện trực tuyến . Online program
14.11.2020 15:00 - 17:00 (GMT +7)	MAP - Talk 3 Nghệ sỹ thuyết trình Artist's Talk	Vọng âm XANH . echooo of BLUE Nghệ sỹ . Artist: La Mai, Miho Shimizu, Katja Jug Tổ chức trực tuyến và tại Trung tâm Giao lưu Văn hoá Nhật Bản tại Việt Nam(Hanoi) Online and onsite at Japan Foundation Center for Cultural Exchange in Vietnam (Hanoi)
29.11 - 12.12.2020	Triển lãm Exhibition	DỰ ÁN XANH . BLUE PROJECT Nghệ sỹ . Artist: Phan Anh (Hochiminh city, Vietnam), Mai Huyền Chi (Danang, Vietnam), Flinh (Hanoi, Vietnam), Katja Jug (Zurich, Swit- zerland), Masahiro Wada (Tokyo, Japan), Miho Shimizu (Tokyo, Japan), La Mai (Hanoi, Vietnam), Lem TragNguyen (Stuttgart, Germany/ Hanoi, Vietnam) Địa điểm: nhà Bảo tàng trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam (Hà Nội) Venue: Exhibition house of the Vietnam Univer- sity of Fine Arts (Hanoi)
05.12.2020, 12.12.2020 15:00 - 17:00 (GMT +7)	Tour triển lãm Exhibition tour	Tour triển lãm dự án XANH the BLUE exhibition's tour Dẫn dắt . Leading by: Nguyễn Anh Tuấn Địa điểm: nhà Bảo tàng trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam (Hà Nội) Venue: Exhibition house of the Vietnam Univer- sity of Fine Arts (Hanoi)



ẢNH TƯ LIỆU . PHOTO DOCUMENT

nghệ sỹ trò chuyện công chúng . artist's talks for public

thảo luận và bài giảng trực tuyến . online lectures & exchanges



tình nguyện viên phỏng vấn từ xa với nghệ sỹ Masahiro Wada
remote interview of artist Masahiro Wada and volunteers

umbrella exercise . public performance with Katja Jug



Buổi trình diễn với ô cũ của các tình nguyện viên tại công viên Thống Nhất (Hà Nội), hướng dẫn từ xa bởi nghệ sỹ Kattja Jug.
Volunteers practising exercise with collected old umbrella in the Thong Nhat park, guiding by artist Katja Jug from distance.

làm diều với nghệ nhân . kite making demonstration with artisan



Kết nối trao đổi giữa nghệ sỹ Miho Shimizu và nghệ nhân làm diều Nguyễn Văn Quyền tại làng Đan Viên, Thanh Oai, Hà Nội.
Connecting artist Miho Shimizu to exchange with the kite artisan Nguyen Van Quyen from the Dan Vien village, Thanh Oai district, outskirts of Hanoi city.

khai mạc triển lãm “dự án XANH”
opening of “BLUE project” exhibition



tour hướng dẫn xem triển lãm
exhibition tour



DANH MỤC TÁC PHẨM

list of artworks

Số/ Trang No./Pg.	NGHỆ SỸ . ARTIST TÁC PHẨM . WORK	NĂM YEAR	THỂ LOẠI GENRE	CHẤT LIỆU . MEDIUM KỸ THUẬT . TECHNIQUE	KÍCH THƯỚC DIMENSION	THÔNG TIN . NOTE SỞ HỮU . CREDIT
1-9/ 20-25	Flinh Nhấn những mảnh trời vụn Text to fragments of sky	2020	Trình diễn, Sắp đặt Performance, Video	Video đơn kênh màu có âm thanh Single-channel color video with sound	3'39"	Thuộc về nghệ sỹ Courtesy of the artist
10-14/ 26-33	Katja Jug Diễn tập với Ô Umbrella Exercises Phần 1: Cơ thể Part I: Bodies Phần 2: Túi xách Part 2: Bags	2020	Sắp đặt địa hình Site-specific installation Video 1 Video 2 Sắp đặt Installation	Video, Túi vải ô, Giá treo gỗ Video, Umbrella bags, Hanger Video Video 7 túi vải ô, Giá treo gỗ 07 umbrella bags, Hanger	Tùy thuộc địa hình Dimension variable 7'36" 7'09" Tùy thuộc địa hình Dimension variable	Thuộc về nghệ sỹ Courtesy of the artist
15-19/ 34-39	La Mai Làm Xanh Sông Hồng Bluing the Red River	2020	Sắp đặt, Ý niệm Installation, Conceptual	Bản đồ, hộp mica, nước sông hồng, lọ thí nghiệm thủy tinh Map, mica boxes, Red River water, lab tubes	Tùy thuộc địa hình Dimension variable	Thuộc về nghệ sỹ Courtesy of the artist
20-24/ 40-45	Lem Trag Nguyen .	2020	Sắp đặt, Ý niệm Installation, Conceptual	Ống kính, lông vũ / Glass tube, feather Ống nhòm khúc xạ / Refractive binoculars Văn bản / Text'	350x350x2200mm 9x, tiêu cự / focus: 360mm 297x210mm	Thuộc về nghệ sỹ Courtesy of the artist

Số/Trang No./Pg.	NGHỆ SỸ . ARTIST TÁC PHẨM . WORK	NĂM YEAR	LOẠI HÌNH GENRE	CHẤT LIỆU . MEDIUM KỸ THUẬT . TECHNIQUE	KÍCH THƯỚC DIMENSION	THÔNG TIN . NOTE SỞ HỮU . CREDIT
25-30/ 46-53	Mai Huyền Chi Hóa Trời Xanh Becoming Sky	2020	Sắp đặt địa hình đa phương tiện Multi-media site specific installation	Màn hình tivi, LCD, máy tính bảng, điện thoại thông minh các loại TV Screens, LCDs, Tab- lets, Smartphone	Tùy thuộc địa hình Dimension variable	Thuộc về nghệ sỹ Courtesy of the artist
31-47/ 54-59	Masahiro Wada Vô đề (Nghiên cứu để hiểu Việt Nam và Hà Nội, lao động và Nhật Bản) Untitled (Research to understand Vietnam and Hanoi, labor, and Japan)	2020	Sắp đặt video Video installation	File Video HD, máy chiếu, máy phát video HD video file, projec- tor, media player	Tùy thuộc địa hình Dimension variable	Thuộc về nghệ sỹ Courtesy of the artist
48-55/ 60-67	Miho Shimizu Màn hình Screen	2020	Sắp đặt Installation	Điều truyền thống, màn chiếu, video Two traditional kites, Projectors, Video	Tùy thuộc địa hình Dimension variable	Thuộc về nghệ sỹ, hợp tác với nghệ nhân điều Nguyễn Văn Quyên Courtesy of the artist, in collaboration with the kite artisan Nguyen Van Quyen
56-57/ 68-71	Phan Anh Nhật ký 101 Journaling 101	2020	Video, Ý niệm Video, Conceptual	Video	54'	Thuộc về nghệ sỹ Courtesy of the artist

TÌNH NGUYỆN VIÊN volunteers

dịch thuật . translation

Lê Nhật Hoa
Uyên Bùi
Trần Ngân Hà
Trịnh Thanh Hải
Thảo Hoàng
Nguyễn Nhật Mai
Nguyễn Quỳnh Hồng Vân
Trần Ngọc Vân Khanh

hậu cần . logistic

Nguyễn Quỳnh Hồng Vân
Nguyễn Thị Mỹ Trinh
Ninh Phương Trang
Bùi Thị Hải Anh
Nguyễn Ngọc Châm
Vũ Thị Hiền
Lê Văn Phương
Đặng Thùy Linh

truyền thông . communication

Phạm Thùy Dung
Đặng Thùy Linh

Cùng nhiều bạn bè, nghệ sỹ, tình
nguyện viên của các không gian
nghệ thuật trong thành phố như
Bà Bầu-Air, Á Space, Đom Đóm,
Hanoi Doclab.

tư liệu . documentary

Thảo Hoàng
Trịnh Cẩm Tú
Nguyễn Đức An
Bùi Thanh Vân
Lê Hương Quỳnh
Hoàng Nguyễn

With the participations and helps
of artists, friends and volunteers
of several independent art spaces
in Hanoi, including Ba-Bau-Air, Á
Space, DomDom, Hanoi Doclab.

CREDIT

tổ chức . presented by



đối tác . partners



tài trợ . supported by



nội dung . content

Nguyễn Anh Tuấn
Trần Trọng Vũ

ảnh tư liệu . photo documents

Trịnh Cẩm Tú, Hoàng Nguyễn
Thảo Hoàng, Nguyễn Đức An, Linh San
Lê Hương Quỳnh

dịch thuật . translate

Út Quyên, Trịnh Thanh Hải
Thảo Hoàng, Nguyễn Nhật Mai
Nguyễn Quỳnh Hồng Vân
Trần Ngọc Vân Khanh

hiệu đính . proof read

Phạm Út Quyên

in ấn . print

Nguyen Inc.

đồ họa thị giác . visual communication

Dan Ni

Ấn phẩm này thuộc 'dự án XANH', phiên bản của 'Tháng thực hành Nghệ thuật' năm 2020 của Heritage Space. Phát hành tại Hà Nội, 2021.

This catalogue is published for 'BLUE project', the 2020 version of 'Month of Art Practice' project, organised by Heritage Space. Published in Hanoi, 2021.